

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
BẾN THÀNH

BTA Luôn tận tâm vì sự yên tâm
BEN THANH AUCTION

W: daugiabenthanh.com

E: benthanhdaugia@gmail.com

T: 028.66 820 690; 0973.009.390

Thư ngỏ

Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG

Trước tiên, thay mặt Ban lãnh đạo Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành (chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đấu giá Bến Thành) xin gửi tới Quý khách hàng lời chúc sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành được thành lập và hoạt động theo Giấy Đăng ký hoạt động của Doanh nghiệp đấu giá tài sản số 41.02.0026/TP-ĐGTS-ĐKHD do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/08/2018 (trước đây Công ty Cổ phần Dịch vụ Đấu giá Bến Thành được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313651426 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/02/2016). Công ty chúng tôi với đội ngũ nhân lực giàu kinh nghiệm về xử lý nợ, thi hành án ...đã và đang thực hiện đấu giá các loại tài sản theo quy định pháp luật như: Tài sản thi hành án, tài sản là tang vật phương tiện vi phạm hành chính, tài sản của tổ chức cá nhân có yêu cầu đấu giá ... và đặc biệt đấu giá tài sản bảo đảm theo diện Nghị định 163/2006/NĐ-CP và Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về xử lý nợ xấu.

Hiện công ty chúng tôi đang đặt trụ sở và hoạt động chính ở các tỉnh phía nam như Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Đồng đồng thời mở rộng hoạt động chi nhánh Bến Thành ở khu vực phía bắc tại Thành phố Hà Nội, Thanh Hóa, Hải Dương, Bắc Ninh. Đối với việc bán đấu giá tài sản theo diện Nghị quyết 42/2017 thì công ty đang thực hiện bán đấu giá trên nhiều tỉnh thành trên cả nước. Mỗi địa điểm hoạt động của Công ty đều có diện tích sử dụng từ 100m² trở lên, được trang bị hệ thống máy móc thiết bị đầy đủ phục vụ việc đấu giá tài sản. Ngoài các chi nhánh và văn phòng đại diện hiện có, Chúng tôi không ngừng phát triển hệ thống mạng lưới hoạt động của công ty ở các địa bàn khác nhau trong nước nhằm tổ chức đấu giá trên phạm vi rộng nơi có tài sản, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của Quý khách hàng.

Để thực hiện việc bán đấu giá một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất Công ty chúng tôi đã và đang liên kết với các đối tác là sàn giao dịch bất động sản, công ty đầu tư bất động sản, công ty Luật, công ty Thẩm định giá cũng như xây dựng, hoàn thiện quy trình và thủ tục thu giữ để hỗ trợ khách hàng tốt nhất trong việc xử lý tài sản đấu giá.

Với kinh nghiệm hơn 6 năm hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản, Công ty chúng tôi tự tin thực hiện tốt thủ tục đấu giá và luôn cố gắng hết sức mình nhằm đem lại cho Quý khách hàng một dịch vụ đấu giá nhanh, chuyên nghiệp, hiệu quả xứng đáng với sự tin cậy của Quý khách hàng.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý khách hàng.

Xin chân thành cảm ơn.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH
GIÁM ĐỐC



LÊ THỊ YẾN NHI

 BTA BEN THANH AUCTION	Công ty Dấu giá Hợp danh Bến Thành A: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP.HCM W: daugiabenthanh.com E: benthanhdaugia@gmail.com T: 028.66.820.690
--	--

MỘT SỐ ĐỐI TÁC LIÊN KẾT TIÊU BIỂU

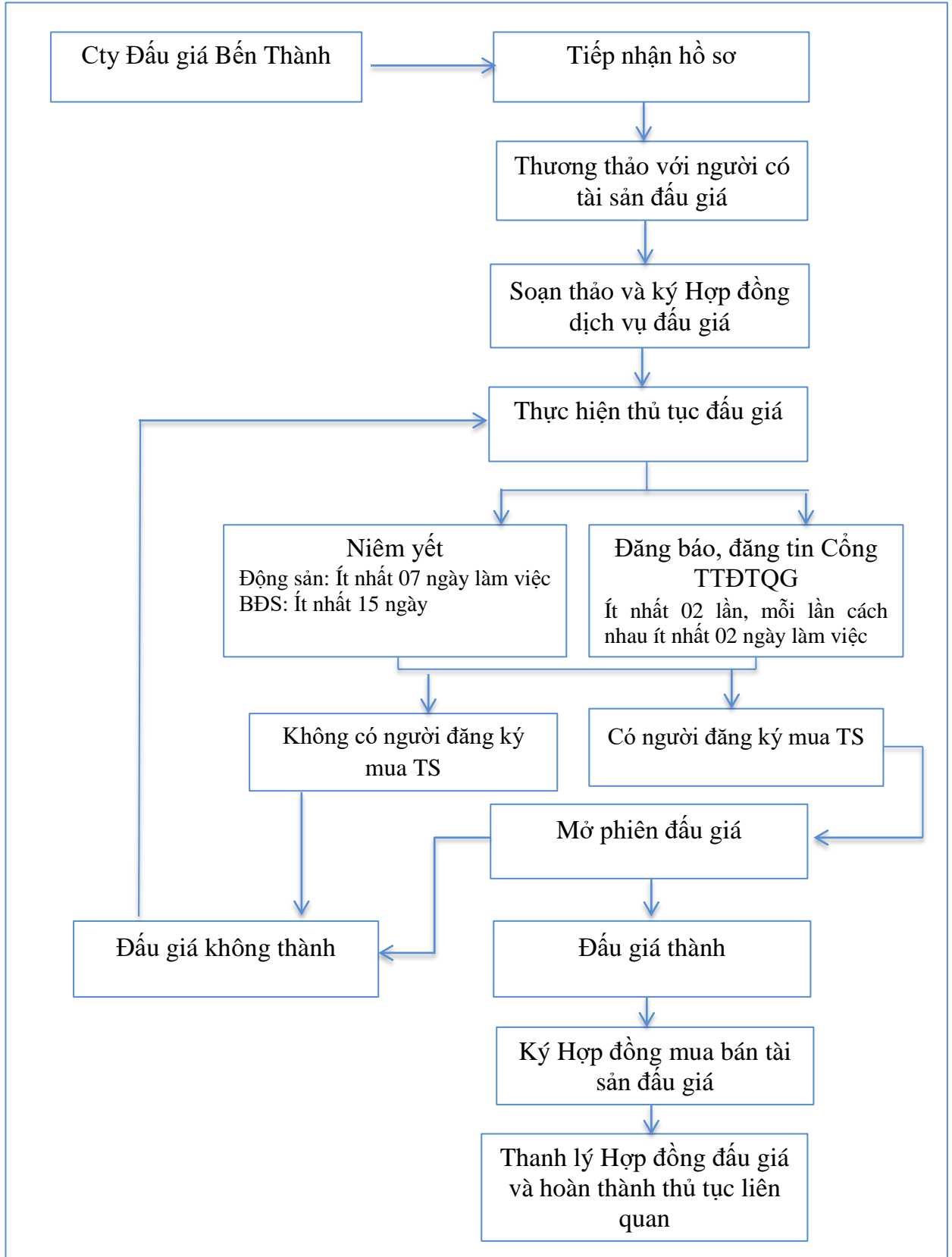
I. HỆ THỐNG NGÂN HÀNG	
	
	
	
	
	

	
	 <p>NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI</p>
	

II. HỆ THỐNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC	
1	Cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồ Chí Minh
2	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Ninh Thuận
3	Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thủ Đức
4	Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi
5	Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp
6	Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh
7	Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1
8	Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 2
9	Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 2
10	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai
11	Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Trảng Bom
12	Chi Cục Thi hành án Dân sự thị xã Long Khánh
13	Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất
14	Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Cửu
15	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
16	Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa
17	Chi Cục Thi hành án Dân sự Thị xã Phú Mỹ
18	Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức
19	Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đất Đỏ
20	Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cao Lãnh
21	Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Vĩnh Long

22	Công an quận Tân Phú – TP.HCM
23	Công an huyện Bình Chánh – TP.HCM
24	Công an Quận 1 – TP.HCM
25	Công an Quận 6 – TP.HCM
26	Công an Quận 8 – TP.HCM
27	Đội quản lý thị trường 1B- Quận 1, TP.HCM
28	Thanh tra Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh
29	Phòng tài chính kế hoạch huyện Trảng Bom
30	Trung tâm Ứng dụng khoa học Kỹ thuật Lâm nghiệp Nam Bộ
III. CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC KHÁC	
1	Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
2	Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành (Sapa BTG)
3	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty Cổ phần – Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè
4	Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGasD)
IV. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN KẾT	
Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt	
Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo Vệ Nam Thành	
Công ty Cổ phần Thẩm định giá Sao Việt	
Công ty Luật TNHH MTV Đất Ngọc	

QUY TRÌNH ĐẤU GIÁ TÀI SẢN



BIỂU PHÍ DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Thông tư 45/2017/TT-BTC quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư 108/2020/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 45/2017/TT-BTC;
- Căn cứ Quy chế cuộc đấu giá ban hành kèm theo Quyết định số 04/2018/QĐ-BTA ngày 02/08/2018 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành.

Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành kính gửi đến Quý khách hàng mức thù lao dịch vụ và chi phí tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Trường hợp đấu giá thành

Người có tài sản đấu giá thanh toán cho Công ty chúng tôi thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, cụ thể:

- Thù lao dịch vụ đấu giá: Được thu theo Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản:

TT	Giá trị tài sản theo giá khởi điểm/hợp đồng	Mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá tài sản
1	Dưới 50 triệu đồng	8% giá trị tài sản bán được
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	3,64 triệu đồng + 7% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	6,82 triệu đồng + 6% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
4	Từ trên 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	14,18 triệu đồng + 5% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
5	Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	22,64 triệu đồng + 4% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
6	Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	32,45 triệu đồng + 3% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm

7	Từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng	38,41 triệu đồng + 3% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
8	Từ trên 20 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	40,91 triệu đồng + 3% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
9	Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	50,00 triệu đồng + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
10	Từ trên 100 tỷ đồng đến 300 tỷ đồng	55,00 triệu đồng + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
11	Từ trên 300 tỷ đồng	65,00 Triệu đồng + 1% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm

- Chi phí đấu giá tài sản chưa bao gồm: Chi phí niêm yết, thông báo công khai, chi phí thực tế hợp lý khác cho việc đấu giá tài sản (nếu có). Chi phí này do người có tài sản đấu giá và Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành thỏa thuận.

* **Lưu ý:** Thù lao dịch vụ đấu giá tài sản nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản cho một Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản trong trường hợp đấu giá thành được quy định:

+ Mức thù lao tối thiểu: 1.000.000 đồng/01 Hợp đồng.

+ Mức thù lao tối đa tương ứng từng khung giá trị tài sản theo giá khởi điểm không vượt quá 400.000.000 đồng/01 Hợp đồng.

2. Trường hợp đấu giá không thành

- Người có tài sản đấu giá thanh toán cho Công ty chúng tôi chi phí đấu giá tài sản bao gồm: Chi phí niêm yết, thông báo công khai, chi phí thực tế hợp lý khác cho việc đấu giá tài sản (nếu có).
- Chi phí tổ chức đấu giá tài sản do các bên tự thỏa thuận trong Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản nhưng tối đa không vượt quá mức thù lao dịch vụ đấu giá tài sản trong trường hợp đấu giá thành.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá thành hoặc đấu giá không thành, người có tài sản đấu giá thanh toán cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành Bến Thành thù lao dịch vụ đấu giá tài sản hoặc các chi phí niêm yết, thông báo công khai, chi phí thực tế hợp lý khác quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật đấu giá tài sản, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác./.

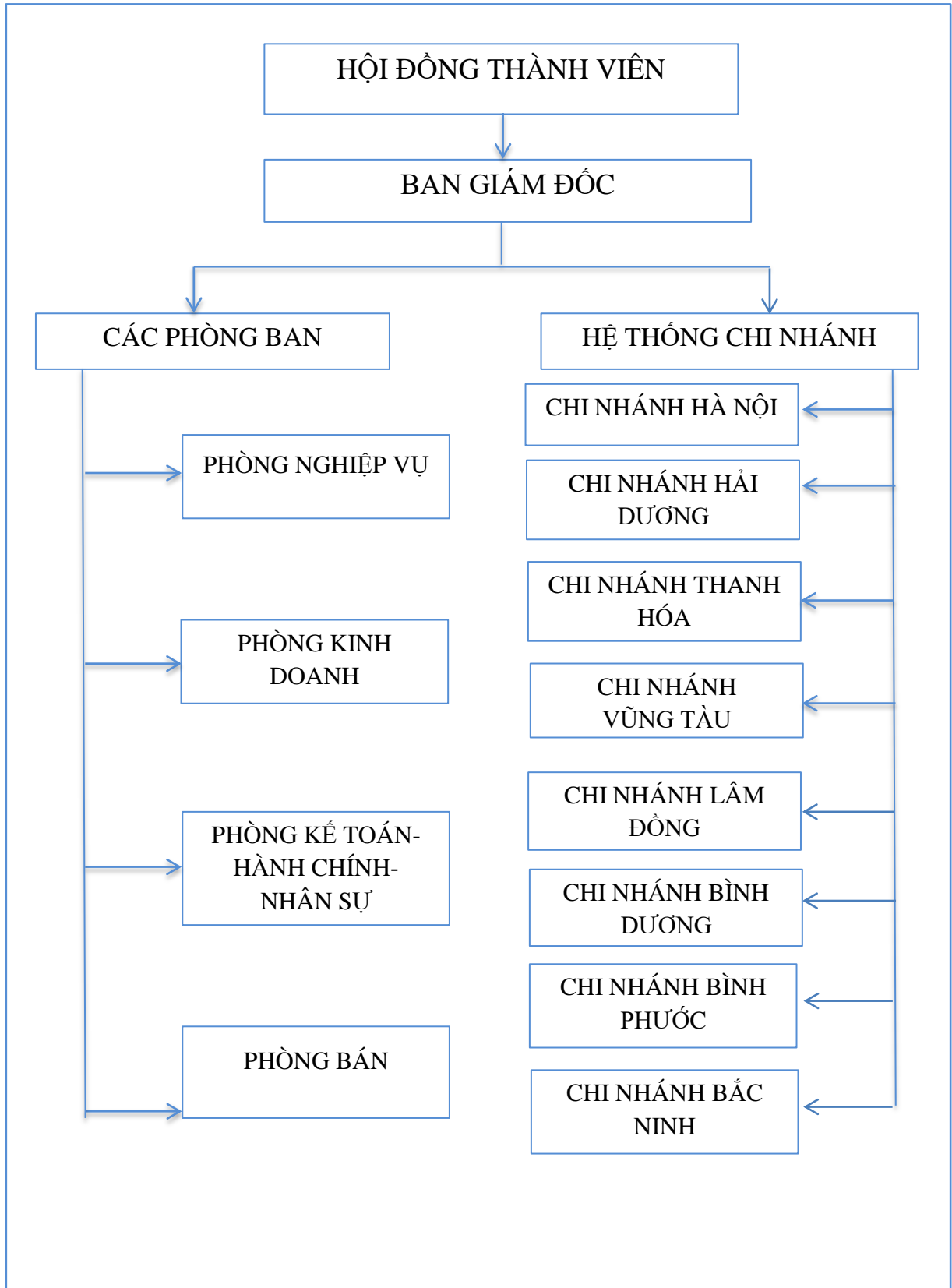
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

GIÁM ĐỐC



LÊ THỊ YẾN NHI

CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY





VỀ NHÂN SỰ

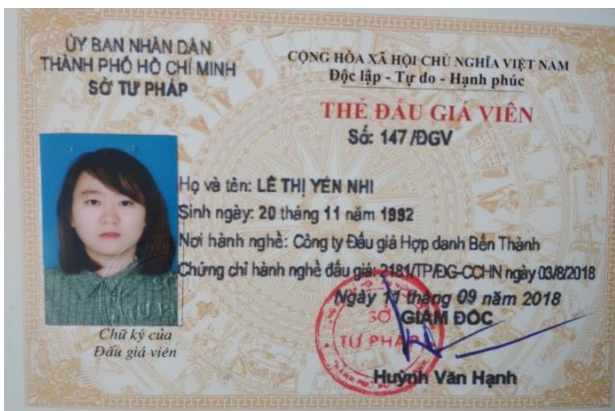
Ban lãnh đạo, ban cố vấn, đội ngũ chuyên viên, cộng tác viên của công ty là những Đấu giá viên, Luật sư, Thẩm định viên... được đào tạo từ các trường Đại học chính quy uy tín hàng đầu trong cả nước, có kinh nghiệm sâu sắc, am hiểu thị trường ở các lĩnh vực khác nhau, làm việc chuyên nghiệp và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Trong lĩnh vực đấu giá khắc nghiệt về cạnh tranh, đòi hỏi chuyên môn nghiệp vụ cao. Để tồn tại và phát triển Công ty luôn chú trọng tuyển dụng, đào tạo và giữ nhân tài với phương châm **“Tài sản quý báu nhất của doanh nghiệp là con người”**.

Với bề dày kinh nghiệm chuyên môn và lòng nhiệt huyết của đội ngũ nhân sự am hiểu về nghiệp vụ đấu giá, bất động sản luôn nỗ lực hết mình, không ngừng trau dồi và học hỏi, luôn đoàn kết và hỗ trợ lẫn nhau trong công việc quyết tâm mang lại dịch vụ đấu giá nhanh, chuyên nghiệp, chất lượng.

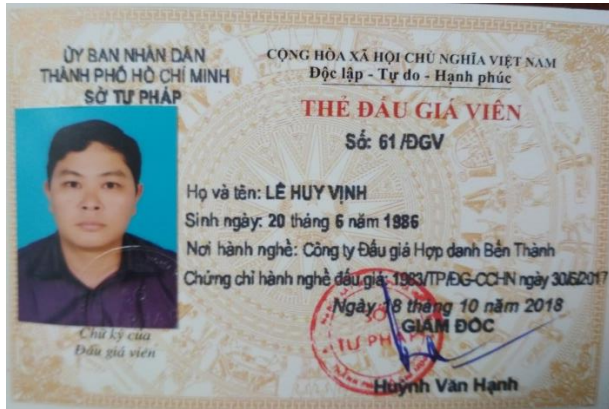
Việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, nhân viên trong công ty luôn được chú trọng. Hiện, có nhiều nhân sự đã và đang hoàn thành các chương trình về đào tạo nghiệp vụ đấu giá viên, thẩm định viên, luật sư, chuyên viên môi giới bất động sản... đây là hành trang để nguồn lực Bến Thành ngày càng nâng cao và phát triển.

ĐẤU GIÁ VIÊN



Chủ tịch HĐQT
Giám đốc - Đấu giá viên
Lê Thị Yến Nhi

Với kinh nghiệm hơn 06 năm trong lĩnh vực pháp lý đặc biệt là trong lĩnh vực Đấu giá tài sản bà có kỹ năng nắm bắt tâm lý khách hàng nhạy bén, những hồ sơ tài sản mang tính phức tạp đều được bà xử lý một cách chuyên nghiệp và đem lại sự hài lòng cho khách hàng. Nắm vững kiến thức pháp luật, am hiểu thị trường bất động sản, khả năng phân tích tài chính tốt ... đây là một trong những lợi thế để bà phát triển Bến Thành ngày càng vững mạnh. Hiện bà đang đảm nhiệm vị trí chỉ đạo và điều hành hoạt động của toàn hệ thống công ty.



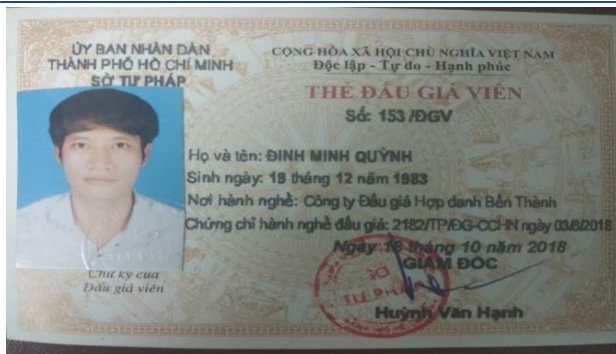
**Đấu giá viên
Lê Huy Vịnh**

Ông có kinh nghiệm trên 07 năm trong lĩnh vực bất động sản và đấu giá. Là người đã thực hiện thành công rất nhiều phiên đấu giá tài sản. Với năng lực chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm làm việc, nắm bắt và xử lý tình huống tốt, hiện ông đang trực tiếp thực hiện công tác đối ngoại và chăm sóc khách hàng nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ đấu giá chất lượng, chuyên nghiệp nhất.



**Đấu giá viên, Luật sư
Nguyễn Quang Vinh**

Trưởng thành từ môi trường đào tạo của công ty, giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật dân sự, doanh nghiệp, đất đai, sở hữu trí tuệ, tư vấn đầu tư... ông đã giải quyết thành công rất nhiều vụ việc ở các lĩnh vực nói trên. Nắm vững kỹ năng thu giữ, xử lý tài sản bảo đảm, kiến thức đấu giá tài sản chuyên sâu. Sự chuyên nghiệp của ông ngày càng được thể hiện rõ qua những phiên điều hành đấu giá có giá trị tài sản lớn.



**Đấu giá viên
Đinh Minh Quỳnh**

Là một trong các nhân sự có tư duy sáng tạo, năng động, từng công tác lâu dài tại Tòa án và có nghiệp vụ chắc chắn, Ông được cấp trên tin nhiệm và Khách hàng quý mến. Với trên 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật. Những cuộc đấu giá thành công từ Ông góp phần không nhỏ vào sự phát triển của công ty.

HỆ THỐNG VĂN PHÒNG CÔNG TY

BTA
BEN THANH AUCTION

Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
A: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP.HCM
W: daugiabenthanh.com
E: benthanhdaugia@gmail.com
T: 028.66.820.690

Công ty Đấu giá Hợp danh **Bến Thành**

Hệ thống văn phòng:

1. Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
Trụ sở HCM: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
2. Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Phòng 403, tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Đống Đa, Tp. Hà Nội
3. Chi nhánh Vũng Tàu Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Số 520A Trần Phú, Phường 5, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu
4. Chi nhánh Hải Dương Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Số 443 Nguyễn Trãi 2, Phường Sao Đỏ, TX. Chí Linh, Hải Dương
5. Chi nhánh Thanh Hóa Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Lô 10A/36 Đặng Tiến Đông, Phường Đông Thọ, Tp. Thanh Hóa, Thanh Hóa
6. Chi nhánh Bình Dương Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Kp Đông Thành, Phường Tân Đông Hiệp, TP. Dĩ An, Bình Dương
7. Chi nhánh Bình Phước Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Ấp 6, Xã Tiến Hưng, Tp. Đồng Xoài, Bình Phước
8. Chi nhánh Bắc Ninh Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Số 48 đường Ngọc Hân Công Chúa, Phường Ninh Xá, Tp. Bắc Ninh, Bắc Ninh
9. Chi nhánh Lâm Đồng Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành
ĐC: Thôn 5, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng

PHÁP LÝ CÔNG TY

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41.02.0026/TP-ĐGTS-ĐKHD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2019

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN (Cấp lần đầu ngày 01/8/2018)

1. Tên gọi của doanh nghiệp đấu giá tài sản:

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Tên giao dịch:

Địa chỉ trụ sở: số 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 66820690 Fax:

2. Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh:

Họ và tên: Lê Thị Yến Nhi Nam/Nữ: nữ Sinh ngày: 20/11/1992

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/thẻ Căn cước công dân số: 273390877

Ngày cấp: 20/3/2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Đường số 19, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số: 2181/TP/ĐG-CCHN ngày cấp: 03/8/2018



3. Danh sách thành viên hợp danh:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Ghi chú
1	Lê Thị Yến Nhi	1992	2181/TP/ĐG-CCHN ngày 03/8/2018	Thành viên
2	Nguyễn Hữu Tình	1987	2147/TP/ĐG-CCHN ngày 03/4/2018	Thành viên



Nguyễn Thị Hồng Hạnh

THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
(Đính kèm Giấy đăng ký hoạt động số 41.02.0026/TP-ĐGTS-ĐKHD,
cấp ngày 13/9/2019 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành)

STT	Nội dung thay đổi	Ngày thay đổi Giám đốc Sở Tư pháp (ký và đóng dấu)
1	Bà Trần Thị Hoa (không phải là đấu giá viên) thay ông Nguyễn Hữu Tình (đấu giá viên) làm thành viên hợp danh	Ngày 10 tháng 12 năm 2019 GIÁM ĐỐC   Huỳnh Văn Hạnh

Số: 15 /TP-ĐKHĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2019

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**
(Cấp lần đầu ngày 24/9/2018, thay đổi: 01)

1. Tên gọi của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở: số 336 đường An Dương Vương, phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.66820690

Fax:

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản:

Chi nhánh Hà Nội Công ty đấu giá Hợp danh Bến Thành

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: phòng 403, tầng 4 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại:

Fax:

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: **Lê Thị Yến Nhi** Nam/Nữ: Nữ Sinh ngày 20/11/1992.

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân số: 273390877

Ngày cấp: 20/3/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số: 2182/TP/ĐG-CCHN ngày cấp 03/8/2018

Thẻ đấu giá viên số: 147/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/9/2018 *H*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hương
Hồ Xuân Hương

Số: 10/TP-ĐKHĐ

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 07 tháng 11 năm 2019

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

**1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập Chi nhánh:
CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH**

Địa chỉ trụ sở: Số 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.66820690

2. Tên của Chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

**CHI NHÁNH VŨNG TÀU
CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH**

Địa chỉ trụ sở của Chi nhánh: Số 520A Trần Phú, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điện thoại: 02866.820690

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ tên: **LÊ THỊ YẾN NHI**; Nam/Nữ: Nữ; Sinh ngày 20/11/1992.

Chứng minh nhân dân số: 273390877; Ngày cấp: 20/3/2014; Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện tại: Đường 19, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Chứng chỉ hành nghề đầu giá số 2181/TP/ĐG-CCHN do Bộ Tư pháp cấp ngày 03/8/2018.

Thẻ đầu giá viên số 147/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018. /*hanh*



Ngô Diệp Lai

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở: Số 336 đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02866820690

Fax:

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

Chi nhánh Bình Dương Công ty Đầu giá hợp danh Bến Thành

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: Khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại:

Fax:

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: **Lê Thị Yến Nhi**

Nam/nữ: Nữ

Sinh ngày: 20/11/1992

Chứng minh nhân dân số: 273390877

Ngày cấp: 20/3/2014, nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chứng chỉ hành nghề đầu giá: Số 2181/TP/ĐG-CCHN Ngày cấp: 03/8/2018

Thẻ đầu giá viên số: 147/ĐGV do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Hoa

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN
(Cấp lại lần 1 do thay đổi trưởng chi nhánh)

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Tên giao dịch (nếu có):

Địa chỉ trụ sở: Số 336 đường An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 66820690 Fax:

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

CHI NHÁNH THANH HÓA CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: Lô 10A/36 Đặng Tiến Đông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0982 595129 Fax:

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: Lê Thị Yến Nhi Nam/Nữ: Nữ sinh ngày: 20/11/1992

Chứng minh nhân dân số: 273390877

Ngày cấp: 20/3/2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chứng chỉ hành nghề đầu giá số: 2181/TP/ĐG-CCHN ngày cấp: 03/8/2018

Thẻ đầu giá viên số: 147/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Truyền

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /TP-ĐKHĐ

Hải Dương, ngày 04 tháng 12 năm 2018

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở: Số 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.66820690 Fax:.....

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

CHI NHÁNH HẢI DƯƠNG

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: Số 443 Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0908.332496 Fax:.....

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ HOA** Nam/Nữ: Nữ Sinh ngày 10/6/1991

Chứng minh nhân dân số: 173593703

Ngày cấp: 12/8/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã Hoàng Yên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chứng chỉ hành nghề đầu giá số: 2124/P/ĐG-CCHN Ngày cấp 29/01/2018

The đầu giá viên số: 123/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018



GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Giáp

Số: 05/TP-ĐKHĐ

Bình Phước, ngày 08 tháng 4 năm 2019

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**1. Tên gọi của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập Chi nhánh:
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH**

Địa chỉ trụ sở: Số 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.6682690.

2. Tên của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản:

CHI NHÁNH BÌNH PHƯỚC CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở: Ấp 6, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Điện thoại: 0949802497

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ và tên: **Nguyễn Tông Lâm;** Nam/Nữ: Nam;

Sinh ngày: 06/4/1982;

Chứng minh nhân dân số: 385071787; Ngày cấp: 17/12/2012;

Nơi cấp: Công an tỉnh Bạc Liêu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 5, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số: 2129/TP/ĐG-CCHN; Ngày cấp 29/01/2018;

Thẻ đấu giá viên số 108/ĐGV do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/01/2019. *✓*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Trí

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/TP-ĐKHĐ/CNĐG

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN
(Cấp lần đầu ngày 16/3/2020, cấp lại lần 1 ngày 17/11/2020)**

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH.

Địa chỉ trụ sở: Số 336, đường An Dương Vương, phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02866820690. Fax:

Giấy ĐKHĐ số: 41.02.0026/TP-ĐGTS-ĐKHĐ do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/9/2019 (cấp lần đầu ngày 01/8/2018).

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản:

CHI NHÁNH BẮC NINH CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: Số 48, đường Ngọc Hân Công Chúa, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: Fax

Website: daugiabenthanh.com

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: **LÊ THỊ YẾN NHI.** Nam/Nữ: Nữ. Sinh ngày: 20/11/1992.

Chứng minh nhân dân số: 273390877.

Ngày cấp: 20/3/2014. Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Đường số 19, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Chứng chỉ HNĐG số: 2181/TP/ĐG-CCHN cấp ngày 03/8/2018.

Thẻ đầu giá viên số: 147/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TƯ PHÁP

Đoàn Thị Hồng Nhung

Số: 02 /TP-ĐKHD

Lâm Đồng, ngày 09 tháng 12 năm 2020

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

1. Tên của doanh nghiệp đầu giá tài sản thành lập chi nhánh:

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

Tên giao dịch (nếu có):

Địa chỉ trụ sở: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02866820690 Fax: //

2. Tên của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản: **CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH – CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: Thôn 5, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0973009390 Fax: //

3. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên: Lê Thị Yến Nhi Nam/Nữ: Nữ Sinh ngày: 20/11/1992

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước số: 273 390 877

Ngày cấp: 20/3/2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tam Long, Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa – Vũng Tàu

Chứng chỉ hành nghề đầu giá số: 2181/TP/DG-CCHN, ngày cấp 03/8/2018

Thẻ đầu giá viên số: 147/DGV do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/9/2018

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



CƠ SỞ VẬT CHẤT

Cơ sở vật chất luôn được chú trọng đầu tư và phát triển, trang thiết bị làm việc luôn đầy đủ, tiện nghi (máy vi tính, máy in, máy photo copy, mạng internet, hệ thống thiết bị thông tin và các thiết bị khác); có bãi để xe rộng rãi, an ninh; phòng làm việc trên 100m² với không gian rộng rãi, thoáng mát, phòng đấu giá được bố trí riêng, ngăn nắp có sức chứa tối thiểu 50 chỗ ngồi. Công tác chuẩn bị cho việc mở phiên đấu giá luôn được cán bộ, nhân viên chuẩn bị sẵn sàng nhằm phục vụ hoạt động đấu giá đạt hiệu quả, chất lượng cao, xứng đáng với niềm tin và kỳ vọng của Quý khách hàng đã lựa chọn Bến Thành.



(phòng làm việc)



(phòng làm việc của Giám đốc)



(phòng đấu giá)

(Đính kèm một số hồ sơ tiêu biểu công ty đã tổ chức đấu giá)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Số: **33** /2020/HDDVDG/BTA.HN

Căn cứ:

- Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;
- Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác;
- Nhu cầu và khả năng thực hiện của hai Bên;

Hôm nay, ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành, Địa chỉ: 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, hai Bên gồm:

I. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ: (Sau đây được gọi là “**Bên A**”)

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV)

- Địa chỉ : 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Mã số thuế : 0100150619019
- Điện thoại : 024.22205544 Fax: 024.22200399.
- Đại diện : Ông Nguyễn Danh Thắng - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ (Theo Quyết định số 121/QĐ-BIDV ngày 30/01/2019 V/v Ủy quyền ký kết hợp đồng, văn bản liên quan đến công tác xử lý nợ cho Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ).

II. TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN: (Sau đây được gọi là “**Bên B**”)

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

- Địa chỉ: 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
- Mã số thuế: 0313651426
- Điện thoại: 02866820690
- Số tài khoản: 15010000707386 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Long Biên Hà Nội.
- Đại diện: Bà Lê Thị Yến Nhi
- Chức vụ: Giám đốc Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành.

Hai Bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (sau đây được gọi là “**Hợp Đồng**”) với nội dung và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM; THỦ LAO DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ, CHI PHÍ ĐẤU GIÁ; PHƯƠNG THỨC XEM, GIAO NHẬN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ; THỜI HẠN THANH TOÁN

1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm:

1.1. Tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là Khoản nợ của Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki và Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên tại BIDV Chi nhánh Tây Hồ và BIDV Chi nhánh Hà Nội (sau đây được gọi là “**Khoản Nợ**” hoặc “**Tài Sản Đấu Giá**”), bao gồm toàn bộ dư nợ gốc và dư nợ lãi phát sinh đến thời điểm thực hiện giao dịch mua bán nợ.

1.2. Thông tin Khoản Nợ và hồ sơ Khoản Nợ:

1.2.1. Thông tin Khoản Nợ:

Toàn bộ dư nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 31/5/2019 của Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki và Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên là: 1,351,839,132,319 đồng trong đó dư nợ của Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki là 1,306,221,911,605 đồng; dư nợ của Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên là 45,617,220,714 đồng; cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Chi nhánh	Dư nợ gốc	Dư lãi	Lãi phạt quá hạn	Tổng
1	Cty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki	Tổng	790,184,936,524	402,533,277,865	113,503,697,216	1,306,221,911,605
		Tây Hồ	566,583,929,626	287,758,534,791	83,041,408,950	937,383,873,367
		Hà Nội	223.601.006.898	114,774,743,074	30,462,288,266	368,838,038,238
2	Cty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên	Tây Hồ	28,146,787,285	14,295,284,150	3,175,149,279	45,617,220,714
	Tổng cộng		818,331,723,809	416,828,562,015	116,678,846,495	1,351,839,132,319

Thông tin các Bên vay như sau:

a) Khoản nợ của Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki

- Tên bên nợ: Công ty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki

- Địa chỉ: Phòng 501, tầng 5, số 2 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Ngọc Huyền – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, Mã số doanh nghiệp: 0102854378 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 24/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 24/01/2017.

b) Khoản nợ của Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên

- Tên bên nợ: Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên.

- Địa chỉ: Khu B – KCN Nam Phổ Yên, xã Thuận Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Ngọc Huyền – Chức vụ: Chủ tịch Công ty.

- Giấy chứng nhận đầu tư số: 172041000009 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên cấp, chứng nhận lần đầu ngày 17/04/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 24/08/2010.

g) Biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của bên nợ đối với Khoản Nợ bao gồm các giao dịch bảo đảm sau:

STT	Hợp đồng thế chấp	Mô tả tài sản bảo đảm
1	HĐTC số 01/2003/HĐ-TCTS ngày 16/01/2003 - HĐTC QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 01/2008/135437 ngày 15/07/2008	Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 706804 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 10/7/2008 tại xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc và các máy móc thiết bị, đất thuê 49 năm, diện tích 5,3 ha, nhà xưởng xây dựng trên diện tích 18.000m ²
2	HĐTC tài sản số 01/2009/HĐTC ngày 03/09/2009	Máy móc thiết bị thế chấp năm 2009
3	HĐTC số 01/2012/HĐ ngày 04/04/2012	Máy móc thiết bị thế chấp năm 2012 (DA nội địa hóa hình thành từ vốn vay tại Mê Linh)
4	HĐTC ngày 15/03/2013	Quyền khai thác mỏ quặng Antimon thôn 15 xã Đăkrông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (thời gian khai thác 12 năm đến 25/05/2023, trữ lượng khai thác 30.000 tấn quặng antimoan, công suất 3.000 tấn quặng/năm)
5	Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay số 01/2009/HĐTCTSHTTV V ngày 14/12/2009	Tài sản gắn liền với đất hình thành từ vốn vay của BIDV Tây Hồ tại Vinaxuki Thái Nguyên

1.2.2. Hồ sơ Khoản Nợ:

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến Khoản Nợ (sau đây được gọi là “**Hồ Sơ Khoản Nợ**”) bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của bên nợ, bên bảo đảm;
- Hồ sơ tín dụng;
- Hồ sơ bảo đảm;
- Hồ sơ khác liên quan đến Khoản Nợ.

(Danh mục chi tiết Hồ Sơ Khoản Nợ tại Phụ lục kèm theo Hợp Đồng này)

1.2.3. Thông tin tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ:

Tranh chấp giữa BIDV với Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki và Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên đang được Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, tp Hà Nội giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

Đến thời điểm ký Hợp Đồng này, Bên A đang tham gia giải quyết tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ trong các vụ án sau:

*** Vụ án thứ 1:**

a) Tòa án thụ lý giải quyết cấp sơ thẩm: TAND Quận Ba Đình, TP Hà Nội

b) Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

c) Bị đơn: Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki

d) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên

e) Yêu cầu của Nguyên đơn:

- Buộc Công ty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki trả nợ BIDV toàn bộ nợ gốc, lãi và phí phạt tạm tính đến hết ngày 30/04/2019 tổng dư nợ là: 1.177.888.772.451 đồng.

- Và toàn bộ nợ lãi, lãi phạt quá hạn, phí, khoản phạt, phạt bồi thường thiệt hại (nếu có) phát sinh đến thời điểm Công ty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki thanh toán xong toàn bộ dư nợ theo lãi xuất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

- Trường hợp khi bản án có hiệu lực Công ty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki không trả nợ thì BIDV có quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay.

*** Vụ án thứ 2:**

a) Tòa án thụ lý giải quyết cấp sơ thẩm: TAND Quận Ba Đình, TP Hà Nội

b) Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

c) Bị đơn: Công ty CP Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki

d) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên

e) Yêu cầu của Nguyên đơn:

- Buộc Công ty TNHH Một thành viên Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên trả nợ BIDV toàn bộ nợ gốc, lãi và phí phạt tạm tính đến hết ngày 30/04/2019 tổng dư nợ là: 41.054.391.938 đồng.

- Và toàn bộ nợ lãi, lãi phạt quá hạn, phí, khoản phạt, phạt bồi thường thiệt hại (nếu có) phát sinh đến thời điểm Công ty TNHH Một thành viên Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki Thái Nguyên thanh toán xong toàn bộ dư nợ theo lãi xuất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

- Trường hợp khi bản án có hiệu lực Công ty Cổ phần Ô tô Xuân Kiên Vinaxuki không trả nợ thì BIDV có quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay.

1.3. Giá khởi điểm và điều kiện tham gia đấu giá:

a) Giá khởi điểm: 1.351.839.132.319 đồng (Bằng chữ: Một ngàn ba trăm năm một tỷ tám trăm ba chín triệu một trăm ba hai ngàn ba trăm mười chín đồng).

b) Giá khởi điểm không bao gồm các chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản, phí đăng ký và các chi phí khác (nếu có) khi thực hiện mua Khoản

Nợ, các chi phí này do người trúng đấu giá chịu. Việc mua, bán Khoản Nợ không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

c) Điều kiện tham gia đấu giá: Theo quy định của pháp luật.

2. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá:

2.1. Thù lao dịch vụ đấu giá

Trong trường hợp đấu giá thành công, Bên A thanh toán cho Bên B 45% mức thù lao dịch vụ đấu giá dưới đây:

TT	Giá trị tài sản theo giá khởi điểm/hợp đồng	Mức thù lao dịch vụ đấu giá tài sản
1	Dưới 50 triệu đồng	8% giá trị tài sản bán được
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	3,64 triệu đồng + 5% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	6,82 triệu đồng + 3% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
4	Từ trên 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	14,18 triệu đồng + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
5	Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	22,64 triệu đồng + 1,5% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
6	Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	32,45 triệu đồng + 1,4% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
7	Từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng	38,41 triệu đồng + 1,3% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
8	Từ trên 20 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	40,91 triệu đồng + 1,2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm
9	Từ trên 50 tỷ đồng	50,00 triệu đồng + 1% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm

- Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế GTGT.

2.2. Chi phí đấu giá:

Bên A thanh toán cho Bên B chi phí đấu giá tài sản theo từng lần tổ chức đấu giá (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng): 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng) cụ thể, bao gồm:

(i) Chi phí đăng thông tin bán đấu giá công khai trên phương tiện thông tin đại chúng: 02 số báo đăng thông báo đấu giá tài sản: 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

(ii) Chi phí niêm yết, tổ chức bán đấu giá và các chi phí thực tế hợp lý khác: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

2.3. Thời hạn thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá:

Bên A thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá cho Bên B trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được đầy đủ tiền bán tài sản đấu giá và các chứng từ sau:

- a) Hóa đơn GTGT (bản chính).
- b) Biên bản đấu giá tài sản (bản chính).
- c) Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (bản chính).
- d) Biên bản thanh lý và quyết toán hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (bản chính).
- e) Bản photo có dấu treo của Bên B hợp đồng dịch vụ đăng báo, các hóa đơn chi phí đăng báo/quảng cáo, hình ảnh/biên bản niêm yết.
- g) Các số báo đăng thông tin tổ chức đấu giá (bản chính).
- h) Giấy đề nghị thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá (bản chính).

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là Khoản Nợ, việc tổ chức xem tài sản đấu giá là xem Hồ Sơ Khoản Nợ được liệt kê tại Khoản 1.2.2 Điều này:

3.1. Thời gian xem Hồ Sơ Khoản Nợ: Theo quy định của pháp luật và được quy định trong thông báo đấu giá tài sản này do bên B phát hành.

3.2. Địa điểm xem Hồ Sơ Khoản Nợ: Tại trụ sở của Bên A và tại Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành (địa chỉ tại số phòng 403 tầng 4 tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội).

3.3. Bên A có trách nhiệm bảo quản nguyên trạng Hồ Sơ Khoản Nợ, cung cấp một bản photo toàn bộ Hồ Sơ Khoản Nợ cho Bên B để Bên B tổ chức cho khách hàng xem tài sản đấu giá. Bên B có trách nhiệm bảo quản Hồ Sơ Khoản Nợ do Bên A cung cấp, không được sao chép, tiết lộ thông tin hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài tổ chức cho khách hàng xem tài sản đấu giá.

3.4. Bên B không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tình trạng Khoản Nợ, tài sản bảo đảm cũng như số liệu liên quan mà Bên A cung cấp.

4. Thời gian giao nhận tài sản đấu giá:

4.1. Tài sản đấu giá là Khoản Nợ, việc giao nhận tài sản đấu giá là giao nhận Hồ Sơ Khoản Nợ được liệt kê tại Khoản 1.2.2 Điều này.

4.2. Toàn bộ Hồ Sơ Khoản Nợ được giao nguyên trạng cho người trúng đấu giá trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ tiền bán tài sản đấu giá. Kể từ thời điểm Bên A thực hiện xong việc giao Hồ Sơ Khoản Nợ thì người mua tài sản đấu giá trở thành người thế quyền, nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ.

5. Thời gian và phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá:

5.1. Đối với khoản tiền đặt trước để tham gia đấu giá:

a) Khách hàng nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tương đương với **10% giá khởi điểm** tại Khoản 1.3 Điều này bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của bên B mở tại BIDV nêu tại phần giới thiệu các Bên của Hợp Đồng này. Bên B không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài quy định

tại Hợp Đồng này.

b) Thời gian nộp tiền đặt trước: trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá.

c) Bên B thống nhất, ủy quyền cho Bên A toàn quyền thực hiện:

- Phong tỏa khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong tài khoản của Bên B.

- Giải tỏa tài khoản để Bên A chuyển khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người tham gia đấu giá từ tài khoản của Bên B sang tài khoản của Bên A trong trường hợp: Đấu giá thành hoặc trường hợp người tham gia đấu giá mất tiền đặt trước/ đặt cọc.

- Giải tỏa tài khoản để Bên B trả lại khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước.

Việc giải tỏa tài khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá được thực hiện sau khi Biên bản đấu giá có hiệu lực pháp luật.

d) Trong trường hợp xác định được người trúng đấu giá thì tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện việc giao kết, thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Bên B thực hiện chuyển toàn bộ tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người trúng đấu giá vào tài khoản do Bên A cung cấp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản đấu giá thành. Nếu người trúng đấu giá tài sản không thực hiện giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện không đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì tiền đặt cọc này thuộc về Bên A.

đ) Trong trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định của pháp luật, Bên B thực hiện chuyển toàn bộ tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người tham gia đấu giá vào tài khoản do Bên A cung cấp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

5.2. Thời gian và phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá:

a) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Biên bản đấu giá thành được lập, người trúng đấu giá phải ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Bên A theo mẫu hợp đồng mua bán tài sản đấu giá trong hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không ký hợp đồng với Bên A thì bị coi là từ chối kết quả trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc trong trường hợp này sẽ thuộc về Bên A.

b) Thời hạn thanh toán: Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua tài sản đấu giá phải nộp toàn bộ số tiền thanh toán tại hợp đồng mua bán tài sản đấu giá cho Bên A. Nếu quá thời hạn trên mà người mua tài sản đấu giá không thanh toán đầy đủ, Bên A có quyền (không phải nghĩa vụ):

- Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thu tiền đặt cọc của người mua được tài sản đấu giá; hoặc

- Gia hạn thời hạn thanh toán cho người mua được tài sản đấu giá. Trong trường hợp này người mua được tài sản đấu giá sẽ phải chịu mức lãi suất bằng 150% lãi suất tiền gửi tiết kiệm dân cư kỳ hạn 12 tháng (lãi suất trả sau) do Ngân hàng TMCP Đầu tư

và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Tây Hồ công bố tại thời điểm chậm thanh toán, tính trên số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán (theo công thức lãi suất năm chia cho 365 ngày).

c) Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của Bên A.

d) Ngày thanh toán nếu là ngày nghỉ theo quy định thì được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ

1. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

1.1. Bên B sẽ tổ chức bán đấu giá theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo phương thức trả giá lên.

Cuộc đấu giá diễn ra liên tục cho đến khi tất cả những người tham gia đấu giá tự nguyện từ chối trả giá tiếp, khi đó đấu giá viên điều hành phiên đấu giá sẽ xác định người nào trả giá cuối cùng cao nhất và hợp lệ sẽ là người trúng đấu giá.

1.2. BƯỚC GIÁ: 300.000.000 VND (ba trăm triệu đồng).

2. Thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

2.1. Thời gian bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.2. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: tại trụ sở Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành (địa chỉ tại số phòng 403 tầng 4 tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội) và trụ sở của Bên A (Trung tâm Xử lý nợ BIDV - địa chỉ tại Tầng 19 Tháp A Vincom 191 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).

3. Thời hạn, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

3.1. Thời hạn tổ chức cuộc đấu giá là trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày các Bên ký Hợp Đồng này.

3.2. Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Cuộc đấu giá được tổ chức tại trụ sở Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành (địa chỉ tại số phòng 403 tầng 4 tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội).

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Bên A có quyền:

1.1. Giám sát quá trình tổ chức đấu giá, yêu cầu Bên B báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin về việc thực hiện các công việc trong quá trình tổ chức đấu giá.

1.2. Được tham dự cuộc đấu giá.

1.3. Được thanh toán tiền bán tài sản trực tiếp từ người mua tài sản đấu giá.

1.4. Được nhận các khoản tiền đặt trước, tiền đặt cọc theo quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.

1.5. Được bồi thường thiệt hại nếu Bên B vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa

thuận.

1.6. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp Đồng này hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp Đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

1.7. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

2. Bên A có nghĩa vụ:

2.1. Cung cấp đầy đủ thông tin về Khoản Nợ và một bản photo Hồ Sơ Khoản Nợ cho Bên B để thực hiện việc đấu giá tài sản. Bên A chịu trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá và cam kết tài sản được phép bán đấu giá theo quy định của pháp luật.

2.2. Chịu trách nhiệm thực hiện các cam kết trong Hợp Đồng này.

2.3. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với người trúng đấu giá.

2.4. Xuất hóa đơn mua bán cho người mua được tài sản đấu giá, giao Hồ Sơ Khoản Nợ cho người mua được tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

2.5. Trả thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

2.6. Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mà hai Bên đã thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

2.7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Bên B có quyền:

1.1. Yêu cầu Bên A giao tài sản đấu giá (Hồ Sơ Khoản Nợ) cho người mua được tài sản đấu giá; trường hợp Bên B được Bên A giao bảo quản hoặc quản lý thì Bên B giao tài sản đấu giá và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua tài sản đấu giá.

1.2. Yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin và giấy tờ có liên quan đến tài sản đấu giá.

1.3. Nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

1.4. Được bồi thường thiệt hại nếu Bên A vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa thuận.

1.5. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp Đồng này hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp Đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

2. Bên B có nghĩa vụ:

2.1. Thực hiện công việc tổ chức đấu giá tài sản và báo cáo, cung cấp thông tin cho Bên A theo yêu cầu của Bên A.

2.2. Thực hiện và chịu trách nhiệm về việc tổ chức đấu giá tài sản tuân thủ nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, theo quy chế cuộc đấu giá do Bên B ban hành. Bên B chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá tài sản.

2.3. Cung cấp thông tin liên quan đến tài sản đấu giá cho khách hàng tham gia đấu

giá; tổ chức, hướng dẫn cho khách hàng xem tài sản đấu giá.

2.4. Bảo quản, bảo mật, giữ gìn thông tin, tài liệu được Bên A cung cấp để thực hiện công việc tổ chức đấu giá.

2.5. Kiểm tra tính pháp lý của người tham gia đấu giá và bảo đảm người tham gia đấu giá phù hợp với quy định của pháp luật và không phải là người có liên quan của Bên nợ theo quy định của Pháp luật.

2.6. Chuyển số tiền đặt trước của người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá cho Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này.

2.7. Thông báo công khai việc đấu giá Khoản Nợ trên báo theo đúng quy định của pháp luật, nội dung đăng báo phải được Bên A chấp thuận trước khi thực hiện. Khi bán hồ sơ tham gia đấu giá phải kèm theo mẫu hợp đồng mua bán tài sản đấu giá do Bên A cung cấp.

2.8. Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

2.9. Bên B phải quy định trong quy chế cuộc đấu giá các nội dung có liên quan tại Hợp Đồng này và các nội dung dưới đây (Bên B phải chịu trách nhiệm pháp lý, bồi thường thiệt hại cho Bên A hoặc người trúng đấu giá trong trường hợp quy định không đầy đủ):

a) Khoản Nợ được bán theo nguyên trạng về dư nợ, tài sản bảo đảm, Hồ Sơ Khoản Nợ, tình trạng tranh chấp, chất lượng Khoản Nợ,... và mọi vấn đề, yếu tố khác có liên quan đến Khoản Nợ tại thời điểm được đưa ra đấu giá.

b) Người tham gia đấu giá tự nguyện cam kết:

- Đã tìm hiểu các thông tin, tính pháp lý về nguồn gốc của Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

- Đã biết và hiểu rõ về bên nợ, bên bảo đảm và tình trạng tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ/tài sản bảo đảm.

- Đã xem xét đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá, Hồ Sơ Khoản Nợ và chấp nhận nguyên trạng nội dung hồ sơ tham gia đấu giá, Hồ Sơ Khoản Nợ tại thời điểm xem tài sản đấu giá.

- Đã biết và chấp nhận: Tính thanh khoản, khả năng thu hồi nợ của Khoản Nợ, tài sản bảo đảm; Khả năng tài sản bảo đảm có thể không còn tồn tại, hiện hữu trên thực tế.

- Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tính pháp lý của Khoản Nợ, Hồ Sơ Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

- Người tham gia đấu giá không phải là người có liên quan của Bên nợ theo quy định của Pháp luật.

c) Kể từ thời điểm chuyển giao quyền, nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ (bao gồm cả quyền, nghĩa vụ đối với biện pháp bảo đảm, bảo hiểm của khoản nợ; quyền, nghĩa vụ tố tụng trong các vụ án mà Bên A đang tham gia) của Bên A cho người mua tài sản đấu giá theo quy định tại hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua tài sản đấu giá sẽ kế thừa, chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại kinh tế, rủi ro pháp lý, rủi ro kinh doanh

nào liên quan đến Khoản Nợ, Hồ Sơ Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

d) Trong trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc thực hiện theo quyết định, yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dẫn đến việc các bên không thể thực hiện được việc tổ chức đấu giá và/hoặc ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì các hợp đồng mà các bên đã ký kết được coi là vô hiệu, khi đó Bên A, Bên B, người trúng đấu giá phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

e) Người trúng đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với cơ quan chức năng, thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến thủ tục kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí, đăng ký, hợp thức hóa giấy tờ, tài liệu sau khi mua Khoản Nợ theo quy định của pháp luật.

g) Người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản đấu giá, phí đăng ký và các chi phí khác (nếu có) khi thực hiện mua Khoản Nợ.

2.10. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 5: CHI PHÍ, LỆ PHÍ KHÁC

1. Các chi phí, lệ phí khác liên quan đến việc mua Khoản Nợ, việc tiếp nhận bán giao tài sản đấu giá (nếu có) do người mua tài sản đấu giá chịu.

2. Người mua tài sản đấu giá có yêu cầu và được Bên B cung cấp dịch vụ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu/sử dụng, quản lý và dịch vụ khác liên quan đến tài sản đấu giá thì phải trả chi phí dịch vụ cho Bên B theo thỏa thuận.

3. Bên A có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 6: CÁC THỎA THUẬN KHÁC

1. Bên A được quyền tham gia, chứng kiến cuộc đấu giá, trường hợp phát hiện công tác chuẩn bị cho cuộc đấu giá hoặc cuộc đấu giá diễn ra không phù hợp với quy định của pháp luật do lỗi của bên B thì Bên A có quyền đơn phương hủy bỏ Hợp Đồng này, mọi chi phí tổ chức đấu giá do Bên B chịu.

2. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá tài sản mà không có khách hàng đăng ký tham gia thì Bên B thông báo cho Bên A bằng văn bản, Bên A sẽ có văn bản thông báo cho Bên B nếu tiếp tục triển khai đấu giá và hai Bên tiến hành ký Phụ lục Hợp Đồng. Trường hợp Bên A yêu cầu ngừng thực hiện đấu giá thì Bên A thanh toán cho Bên B chi phí cho việc đăng báo, niêm yết theo quy định tại Hợp Đồng này.

3. Việc bán đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn giao cho Bên B tổ chức đấu giá, Bên A không được giao cho đơn vị khác thực hiện bán đấu giá hoặc bán Khoản Nợ cho người khác.

ĐIỀU 7: ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

1. Mỗi Bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp Đồng này theo quy định



của pháp luật về dân sự trước khi Bên B nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Bên đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp Đồng phải thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại và phải trả chi phí thực tế phát sinh (nếu có), trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng theo thông báo của Bên A. Bên A phải thông báo trước tối thiểu 10 ngày cho Bên B về việc đơn phương chấm dứt Hợp Đồng.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản ghi trong Hợp Đồng này và tuân thủ theo quy định của pháp luật có liên quan. Các thỏa thuận khác liên quan đến Hợp Đồng này (nếu có) phải được lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của đại diện hai Bên.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và có đầy đủ chữ ký của đại diện hai Bên thì mới có giá trị pháp lý.

3. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì hai Bên cùng thỏa thuận, thống nhất cách giải quyết trên tinh thần thiện chí hợp tác. Trường hợp không thỏa thuận được, các Bên có quyền đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản. Khi các Bên hoàn tất mọi nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định tại Hợp Đồng này thì sẽ ký Biên bản thanh lý hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A *au*

HT
Nguyễn Danh Thắng

ĐẠI DIỆN BÊN B *sk*

sk
Lê Thị Yến Nhi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

Số: 15/2021/HĐDVĐG/BTA.HCM

Hôm nay, ngày 11 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chúng tôi gồm có:

I. BÊN CÓ TÀI SẢN ĐẦU GIÁ (sau đây viết tắt là Bên A):

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ : Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, P. Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Mã số thuế : 0100150619
Đại diện : Ông NGUYỄN DANH THẮNG
Chức vụ : Giám đốc Trung tâm xử lý nợ (Theo Quyết định số 121/QĐ-BIDV ngày 30/01/2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam)

II. BÊN NHẬN ĐẦU GIÁ TÀI SẢN (sau đây viết tắt là Bên B):

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

MST : 0313651426
Địa chỉ : 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028. 66820690
Số tài khoản : 132.10.000.420.919 mở tại BIDV Chi nhánh Nam Sài Gòn
Đại diện pháp luật : Bà LÊ THỊ YẾN NHI
Chức vụ : Giám đốc

Nay, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp đồng dịch vụ đầu giá tài sản với các nội dung sau:

ĐIỀU 1. TÀI SẢN ĐẦU GIÁ:

1.1 **Mô tả tài sản đầu giá:** Khoản nợ phát sinh từ nghiệp vụ cho vay theo các Hợp đồng tín dụng số ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH XD và KD nhà Bách Giang, Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên có tổng dư nợ tạm tính cụ thể như sau:

TB 1/11

1.1.1. Hợp đồng tín dụng trung hạn số 00130/2007/0000872 ngày 11/05/2007 và Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/4102004666/2012/HĐTD ngày 25/12/2012 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Nhà Bách Giang có giá trị dư nợ tạm tính đến ngày 10/3/2021 là **233.718.496.392 đồng** (Hai trăm ba mươi ba tỷ bảy trăm mười tám triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi hai đồng), trong đó :

- Dư nợ gốc: 97.364.806.300 đồng
- Dư nợ lãi: 136.353.690.092 đồng

1.1.2. Hợp đồng tín dụng trung hạn số 00130/2007/0000874 ngày 11/05/2007 và Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/0302396742/2012 ngày 25/12/2012 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên có giá trị dư nợ tạm tính đến ngày 10/3/2021 là **242.047.854.389 đồng** (Hai trăm bốn mươi hai tỷ không trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm năm mươi tư nghìn ba trăm tám mươi chín đồng), trong đó:

- Dư nợ gốc: 100.694.806.300 đồng;
- Dư nợ lãi: 141.353.048.089 đồng;

1.2 Tài sản bảo đảm cho khoản nợ : là các tài sản được mô tả chi tiết tại các Hợp đồng thế chấp ký giữa Bên A và Công ty TNHH XD và KD nhà Bách Giang, Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên, chi tiết cụ thể như sau:

- Tài sản hình thành từ vốn vay là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản đầu tư trên đất bao gồm toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất: cả giá trị đền bù, giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng và các chi phí đầu tư khác tại Khu đất I, II, III và IV thuộc về Công ty Bách Giang thuộc Dự án KDC khu phố 4, Phường Phước Long A, Quận 9 được phê duyệt theo Quyết định 185/QĐ-UB ngày 15/01/2004 của UBND TP.HCM V/v thu hồi, tạm giao đất, Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 31/03/2011 của UBND Quận 9 v/v phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) khu nhà ở Phường Phước Long A, Quận 9 và các văn bản pháp lý có liên quan (theo HĐTC số 01/2012/HĐTCTS/1583111-62770 ngày 25/12/2012).

- Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất: cả giá trị đền bù, giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng và các chi phí đầu tư khác tại khu đất I5 và I7 thuộc Công ty Bách Giang theo Quyết định giao đất số 185/QĐ-UB ngày 15/01/2004 của UBND TP.HCM. Vị trí khu I5 và I7 (68.514 m²) được xác định theo công văn số 3141/QHKT-ĐB2 ngày 14/10/2004 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc TP.HCM (theo HĐTC số 116/2007/HĐ ngày 14/05/2007).

- Toàn bộ quyền lợi của Công ty Cao Nguyên hình thành từ vốn vay và vốn tự có trong việc liên doanh đầu tư – kinh doanh dự án Đầu tư khu hạ tầng kỹ thuật nội bộ khu nhà ở I5

và 17 KDC Khu phố 4, Phường Phước Long A, Quận 9 của Công ty Bách Giang theo Hợp đồng liên doanh số 20/HĐLD.07 ngày 06/03/2007 và Hợp đồng liên doanh số 49/HĐLD.07 ngày 17/05/2007 (theo HĐTC số 117/2007/HĐ ngày 24/05/2007).

1.2 Nguồn gốc tài sản: Khoản nợ có tài sản bảo đảm của Công ty TNHH XD và KD nhà Bách Giang, Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam được đưa ra xử lý để thu hồi nợ.

1.3 Giấy tờ pháp lý:

- Hợp đồng tín dụng trung hạn số 00130/2007/0000872 ngày 11/05/2007 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Sở Giao Dịch 2 và Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Nhà Bách Giang, các phụ lục sửa đổi bổ sung (nếu có).

- Hợp đồng tín dụng trung hạn số 00130/2007/0000874 ngày 11/05/2007 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Sở Giao Dịch 2 và Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên, các phụ lục sửa đổi bổ sung (nếu có).

- Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/4102004666/2012/HĐTD ngày 25/12/2012 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn và Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Nhà Bách Giang, các phụ lục sửa đổi bổ sung (nếu có)

- Hợp đồng tín dụng trung hạn số 01/0302396742/2012 ngày 25/12/2012/HĐTD ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn và Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên, các phụ lục sửa đổi bổ sung (nếu có).

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2012/HĐTCTS/1583111-62770 ngày 25/12/2012 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn và Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên, Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Nhà Bách Giang.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay số 116/2007/HĐ ngày 14/05/2007 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Sở Giao Dịch 2 và Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Nhà Bách Giang, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/05/2007.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay số 117/2007/HĐ ngày 21/05/2007 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Sở Giao Dịch 2 và Công ty TNHH XD TM Cao Nguyên, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/07/2007.

- Hợp đồng liên doanh đầu tư - kinh doanh số 20/HĐLD.07 ngày 06/03/2007 ký kết giữa Công ty TNHH Xây dựng - Kinh doanh Nhà Bách Giang với Công ty TNHH Xây dựng -

Thương mại Cao Nguyên (V/v Liên doanh đầu tư - kinh doanh dự án khu nhà ở phường Phước Long A, quận 9, TP. HCM).

- Hợp đồng liên doanh đầu tư số 49/HĐLD.07 ngày 17/05/2007 ký kết giữa Công ty TNHH Xây dựng - Kinh doanh Nhà Bách Giang với Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Cao Nguyên (V/v Liên doanh đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư khu phố 4, phường Phước Long A, quận 9, TP. HCM), Phụ lục hợp đồng số 34/PLHĐ.2012 ngày 11/06/2012.

- Quyết định số: 387/KTST-QH ngày 09/02/2001 của Kiến trúc sư trưởng Thành phố (V/v Phê duyệt quy hoạch chi tiết cải tạo và xây dựng khu tái định cư khu phố 4, phường Phước Long A, Quận 9) ;

- Thông báo số: 255/TB-UB ngày 03/05/2001 của Ủy ban Nhân dân Quận 9 (V/v Kết luận của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Quận trong cuộc họp thỏa thuận vị trí đầu tư giữa các chủ đầu tư dự án xây dựng khu dân cư mới phường Phước Long A, Quận 9);

- Công văn số: 3176/UB-ĐT ngày 11/07/2003 của Ủy ban Nhân dân TP.HCM (V/v Công nhận chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật chính khu dân cư khu phố 4 phường Phước Long A, Quận 9);

- Quyết định số: 185/QĐ-UB ngày 15/01/2004 của Ủy ban Nhân dân TP.HCM (V/v Thu hồi, tạm giao đất cho Công ty TNHH Xây dựng - Kinh doanh Nhà Bách Giang để đầu tư hạ tầng kỹ thuật chính khu dân cư khu phố 4, phường Phước Long A, Quận 9);

- Công văn số: 3141/QHKT-ĐB2 ngày 14/10/2004 của Sở Quy hoạch Kiến trúc TP.HCM (V/v Thỏa thuận sơ bộ phương án quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 khu nhà ở tại phường Phước Long A, Quận 9);

- Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 31/03/2011 của UBND Quận 9 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án khu nhà ở tại phường Phước Long A, quận 9, Tp. HCM (Quy mô 263.516 m²).

- Quyết định 365/QĐ-UBND ngày 21/11/2013 của UBND Quận 9 v/v phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 (Điều chỉnh khu I và một phần khu II sang nhà ở liền kề thấp tầng).

- Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 04/01/2017 của UBND quận 9 về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở tại phường Phước Long A, quận 9, Tp. HCM.

- Công văn số 463/BBT ngày 28/08/2018 v/v thẩm định nội dung báo cáo của Công ty TNHH XD – KD Nhà Bách Giang tại Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật chính Khu dân cư khu phố 4 tại phường Phước Long A, Quận 9.

- Văn bản thỏa thuận ngày 01/3/2013 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Công ty Cao Nguyên, Công ty Bách Giang, Ban bồi thường – giải phóng mặt bằng Quận 9 về thủ tục, phương thức chi trả tiền cho các hộ dân thuộc diện đền bù giải tỏa Dự án khu dân cư KP4, phường Phước Long A, Quận 9;

- Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã hoàn tất bồi thường số N442012, N442013, N442031, N442038, N442041, N442043, N442044, N442045, N442052, N442061, N442071, N442077, N442078, N442086, N442089, N442093, N442094, N442095, N442098, N442099, N442100, N442116, N442129, N442141, N442142, N442149, N442151, N442167, N442168, N442169, N442173, N442177, N442184, R957920, N442023, N442087, N442103, N442063, N442105, N442106, N442088, N442185, N442019, N442178, N442010 ;

Và các văn bản, giấy tờ khác có liên quan.

ĐIỀU 2. GIÁ KHỞI ĐIỂM CỦA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

2.1 Giá khởi điểm là: **475.766.350.781 đồng** (Bằng chữ: *Bốn trăm bảy mươi lăm tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn bảy trăm tám mươi một đồng*), giá trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng và số tiền tạm ứng án phí mà BIDV đã tạm ứng tại Tòa án có thẩm quyền.

2.2 Bước giá: **100.000.000 đồng** (Bằng chữ: *Một trăm triệu đồng chẵn*)

ĐIỀU 3. THỜI HẠN, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẤU GIÁ


3.1 Thời hạn tổ chức đấu giá: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ký kết Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Thời hạn niêm yết tối thiểu để mở cuộc đấu giá là 15 ngày kể từ ngày niêm yết. Đồng thời với việc thực hiện niêm yết, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về kế hoạch tổ chức đấu giá tài sản để Bên A thực hiện thủ tục thông báo cho các bên liên quan.

3.2 Hình thức đấu giá: Trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

3.3 Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

3.4 Địa điểm đấu giá: Tại địa chỉ: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh hoặc địa chỉ khác do Bên B thông báo cho Bên A và các bên liên quan trước 03 ngày mở cuộc đấu giá tài sản cho các bên.

ĐIỀU 4. THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO TÀI SẢN

TS 5/11 

4.1 Thời hạn giao tài sản: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày người trúng đấu giá chuyển đầy đủ số tiền mua tài sản đấu giá (đã bao gồm số tiền đặt trước chuyển cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành) cho Bên A, Bên A có trách nhiệm bàn giao hồ sơ pháp lý liên quan của khoản nợ cho người trúng đấu giá, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc các bên có thỏa thuận khác. Việc bàn giao tài sản và hồ sơ pháp lý của tài sản được lập thành biên bản.

4.2 Địa điểm giao tài sản: tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn.

4.3 Phương thức giao tài sản: Bên A trực tiếp bàn giao các giấy tờ pháp lý liên quan của khoản nợ với sự chứng kiến của Bên B. Bên A phải thông báo cho người trúng đấu giá về thời gian, địa điểm giao tài sản để người trúng đấu giá đến nhận tài sản. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Bên A, Bên B, người trúng đấu giá và cơ quan hữu quan (nếu cần thiết).

ĐIỀU 5. THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN BÁN TÀI SẢN.

5.1 Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá phải nộp đủ tiền mua tài sản vào tài khoản của Bên A sau khi trừ đi khoản tiền đã đặt trước theo quy định tại Khoản 10.3 Điều 10 của Hợp đồng này theo thông tin sau:

+ Tên tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn;

+ Số tài khoản: 280.701.003

+ Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn;

5.2 Nếu quá thời hạn 15 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản thì xem như vi phạm nghĩa vụ thanh toán và từ chối mua tài sản, khoản tiền của người trúng đấu giá đã nộp sẽ thuộc về Bên A, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

5.3 Phương thức thanh toán: Người trúng đấu giá phải thanh toán tiền mua tài sản bằng hình thức chuyển khoản.

ĐIỀU 6. PHÍ, CHI PHÍ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

6.1 Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản:

a. Trong trường hợp đấu giá tài sản thành: Bên A thanh toán cho Bên B thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, cụ thể:

- Thù lao dịch vụ đấu giá: là 32.500.000 đồng + 1 % trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm.

TS 6/11

- Chi phí đấu giá tài sản bao gồm:
- + Chi phí niêm yết việc đấu giá tài sản, chi phí đăng báo: Căn cứ theo hóa đơn thực tế;
- + Chi phí niêm yết, thông báo công khai và chi phí khảo sát tài sản 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

b. Trong trường hợp đấu giá không thành thì Bên A thanh toán cho Bên B chi phí đấu giá tài sản quy định tại Mục 2 Điểm a Khoản 6.1 Điều này.

c. Trong trường hợp hoãn hoặc đình chỉ thực hiện hợp đồng: Nếu xác định lỗi của bên nào, bên đó phải bồi thường thiệt hại.

6.2 Phương thức thanh toán: Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản được trừ vào khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

7.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

a. Quyền của Bên A:

- Yêu cầu Bên B thực hiện công việc theo Hợp đồng;
- Yêu cầu Bên B chuyển đầy đủ số tiền đặt trước của người trúng đấu giá vào tài khoản Bên A sau khi trừ đi thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản quy định tại khoản 6.1, Điều 6 của Hợp đồng này;
- Được quyền hoãn, tạm dừng hoặc chấm dứt thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản khi nhận thấy việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng sẽ gây thiệt hại cho Bên A. Bên A phải thông báo bằng văn bản cho Bên B ít nhất 07 (bảy) ngày trước khi hoãn, tạm dừng.

b. Nghĩa vụ của Bên A:

- Cung cấp cho Bên B bản sao toàn bộ thông tin, văn bản, giấy tờ và tài liệu liên quan đến tài sản bán đấu giá;
- Phối hợp với Bên B trong việc tổ chức cho khách hàng xem tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có) trước khi hết hạn xem tài sản đấu giá;
- Thanh toán cho Bên B đầy đủ thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này;
- Giao tài sản và các giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá sau khi người trúng đấu giá thanh toán đủ tiền mua tài sản;
- Chuyển giao nguyên trạng quyền, nghĩa vụ đối với khoản nợ được bán bao gồm cả quyền, nghĩa vụ đối với biện pháp bảo đảm của khoản nợ, bảo hiểm của khoản nợ (nếu có) cho bên mua nợ theo Hợp đồng mua, bán nợ và quy định của pháp luật;

TB 7/11 

- Bồi thường thiệt hại cho Bên B nếu vi phạm hợp đồng.

7.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

a. Quyền của Bên B:

- Yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá;
- Thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.

b. Nghĩa vụ của Bên B:

- Thực hiện công việc theo hợp đồng và thông báo cho Bên A biết về việc thực hiện công việc đó khi có yêu cầu;
- Thực hiện việc niêm yết và thông báo công khai theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu giá tài sản;
- Kiểm tra các thông tin do người có tài sản đấu giá cung cấp để bảo đảm việc đấu giá tài sản là hợp pháp;
- Có trách nhiệm thông báo đầy đủ, chính xác cho người tham gia đấu giá những thông tin cần thiết liên quan đến giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá theo Hợp đồng này;
- Có trách nhiệm thông báo cho khách hàng đăng ký mua đấu giá biết nội dung sau: Tài sản bán đấu giá là khoản vay có tài sản thế chấp tại ngân hàng, có thỏa thuận về việc bán khoản nợ;
- Phối hợp với Bên A trong việc tổ chức cho khách hàng xem tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, tài liệu liên quan (nếu có) và bàn giao tài sản, giấy tờ cho người trúng đấu giá theo quy định;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu được Bên A giao để thực hiện công việc được ủy quyền; Trực tiếp hoặc hướng dẫn người trúng đấu giá hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng (nếu có);
- Cung cấp cho Bên A đầy đủ bản sao các văn bản; biên bản đấu giá tài sản; các sổ báo đã đăng; các tài liệu đã thực hiện việc niêm yết theo quy định và các chứng từ khác có liên quan đến chi phí hợp lý trong quá trình đấu giá tài sản để thanh toán và lưu hồ sơ;
- Chuyển cho bên A đầy đủ số tiền đặt trước của người trúng đấu giá sau khi trừ đi thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản quy định tại khoản 6.1, Điều 6 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 8. TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Nếu vi phạm hợp đồng xảy ra do nguyên nhân khách quan, các bên cùng thương lượng giải quyết. Nếu không thỏa thuận giải quyết được thì có thể yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết;

- Nếu vi phạm hợp đồng xảy ra do lỗi chủ quan, bên nào vi phạm thì bên đó phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 9. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

Hợp đồng này được ngừng thực hiện và hai bên không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nhau khi có trường hợp bất khả kháng xảy ra như cơ quan, cá nhân có thẩm quyền có kháng nghị yêu cầu hoãn, dừng thực hiện hợp đồng.

ĐIỀU 10. CÁC THỎA THUẬN KHÁC

10.1 Bên A cam kết về tính chính xác và trung thực của các thông tin, tài liệu, giấy tờ cung cấp cho Bên B và đồng ý cho Bên B sử dụng các thông tin, hồ sơ tài liệu trên cung cấp cho khách hàng có nhu cầu mua tài sản bán đấu giá cũng như các hoạt động khác phục vụ cho việc bán đấu giá này.

10.2 Về trách nhiệm nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính có liên quan:

- Tiền nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan đến tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý nợ xấu tại các tổ chức tín dụng;


- Về việc thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản: Bên A thống nhất để Bên B trích trong tiền đặt trước của người trúng đấu giá. Trường hợp đấu giá không thành, các bên chấm dứt hợp đồng thì thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản do Bên A thanh toán cho Bên B.

- Bên A có trách nhiệm xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho người trúng đấu giá (nếu có). Người mua được tài sản đấu giá phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật.

- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản này trong trường hợp đấu giá không thành. Bên A thanh toán cho Bên B các chi phí thực tế, hợp lý cho việc đấu giá.

10.3 Về khoản tiền đặt trước để đăng ký tham gia đấu giá tài sản:

- Khoản tiền đặt trước mà người đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải nộp là 10% giá khởi điểm. Khoản tiền đặt trước được nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Số tiền đặt trước này sẽ được trả cho người tham gia đấu giá nếu không trúng đấu giá hoặc được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nếu người

13 9/11 

tham gia đấu giá trúng đấu giá, trừ các trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định tại Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày đấu giá thành Bên B có trách nhiệm chuyển đầy đủ số tiền đặt trước của người trúng đấu giá vào tài khoản của Bên A sau khi trừ đi thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá quy định tại khoản 6.1, Điều 6 của Hợp đồng này. Bên B chuyển tiền cho Bên A bằng phương thức chuyển khoản, thông tin chi tiết như sau:

+ Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành

+ Số tài khoản: 132.10.000.420.919

+ Mở tại: mở tại BIDV Chi nhánh Nam Sài Gòn

10.4 Hết thời hạn thông báo đấu giá tài sản mà không có người đăng ký tham gia đấu giá thì trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham gia đấu giá, Bên B thông báo cho Bên A được biết bằng văn bản để Bên A thông báo cho các bên có liên quan. Trong trường hợp này, Bên A thông báo giá khởi điểm mới để hai bên ký hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá lần tiếp theo và Hợp đồng sửa đổi bổ sung này không bắt buộc có sự tham gia của Bên B.

10.5 Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành và được thực hiện như sau: Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá, hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó nếu Bên A đồng ý bằng văn bản.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

11.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản ghi trong hợp đồng này và tuân thủ các quy định tại Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

11.2 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng. Hợp đồng này được hai bên tiến hành thanh lý khi công việc ủy quyền hoàn thành, nghĩa là người mua được tài sản đấu giá đã nhận tài sản và Bên A đã nhận đủ tiền đấu giá tài sản.

11.3 Mọi sửa đổi, bổ sung, thay đổi nội dung hợp đồng này phải thực hiện bằng văn bản do người đại diện có thẩm quyền của hai bên cùng ký.

TB 10/11

11.4 Hai bên thỏa thuận và cam kết thực hiện đúng những nội dung trên. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản.



Bên A

NGUYỄN DANH THẮNG



Bên B

GIÁM ĐỐC

LÊ THỊ YÊN NHI

Mẫu số 03/ĐGTS
HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ KHOẢN NỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
Số: 59../2021/HĐDVĐG/BTA.HCM

Căn cứ:

- Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;
- Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản
- Nhu cầu và khả năng thực hiện của hai Bên,

Hôm nay, ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Tp Hồ Chí Minh, hai Bên gồm:

I. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ: (Sau đây được gọi là “Bên A”)

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV)

- Địa chỉ : 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN:

**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH
SỞ GIAO DỊCH 2**

- Địa chỉ : Số 04 và 06 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

- Mã số thuế : 0100150619-002 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp ngày 11/08/2014.

- Điện thoại : 028 3821 8923 Fax: ...

- Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG – Chức vụ: Giám đốc

II. TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN: (Sau đây được gọi là “Bên B”)

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH

- Địa chỉ : 336 An Dương Vương, phường 4, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

- Mã số thuế : 0313651426

- Điện thoại : 028. 66820690 Fax: ...

- Số tài khoản : 132.10.000.420.919 mở tại BIDV Chi nhánh Nam Sài Gòn

- Đại diện : Bà LÊ THỊ YẾN NHI – Chức vụ: Giám đốc

Hai Bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (sau đây được gọi là “Hợp Đồng”) với nội dung và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM; THÙ LAO DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ, CHI PHÍ ĐẤU GIÁ; PHƯƠNG THỨC XEM, GIAO NHẬN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ; THỜI HẠN THANH TOÁN

1. Tài sản đầu giá, giá khởi điểm:

1.1. Tài sản đầu giá:

Khoản nợ của CÔNG TY TNHH HẢI SƠN tại Bên A (sau đây được gọi là “Khoản Nợ”), bao gồm toàn bộ dư nợ gốc và dư nợ lãi, phí phát sinh đến thời điểm thực hiện giao dịch mua bán nợ.

(Tổng dư nợ của Khoản Nợ tạm tính đến hết ngày 25/10/2021 là 200.911.551.332 đồng, trong đó dư nợ gốc là 125.720.600.000 đồng, dư nợ lãi là 75.190.951.332 đồng)

1.2. Thông tin Khoản Nợ và hồ sơ Khoản Nợ:

1.2.1. Thông tin Khoản Nợ:

a) Tên bên nợ: CÔNG TY TNHH HẢI SƠN (Sau đây được gọi là “Bên Nợ”).

b) Địa chỉ: số 548 Quốc lộ 14, thị trấn Ea T-Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

c) Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn Bá Huệ – Chức vụ: Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh – Chức vụ: Phó Giám đốc

d) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000155237 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp ngày 30/06/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 16/01/2020.

e) Tổng dư nợ tính đến ngày 25/10/2021 là 200.911.551.332 đồng, trong đó dư nợ gốc là 125.720.600.000 đồng, dư nợ lãi là 75.190.951.332 đồng theo các hợp đồng cấp tín dụng sau:

TT	Số, ngày HĐTD	Loại tiền	Số tiền vay	Giá trị ghi sổ dư nợ			Nghĩa vụ tài chính khác
				Gốc	Lãi trong hạn	Lãi phạt quá hạn	
1	HĐTD cụ thể ngày 09/01/2017 số tài khoản vay:13082000455527	VND	10.000.000.000	10.000.000.000	4.181.527.778	2.037.520.833	Không
2	HĐTD cụ thể ngày 10/01/2017 số tài khoản vay:13082000455846	VND	12.728.000.000	12.728.000.000	5.322.248.555	2.593.356.517	Không
3	HĐTD cụ thể ngày 15/02/2017 số tài khoản vay:13082000460345	VND	3.400.000.000	3.400.000.000	1.396.993.890	676.862.083	Không
4	HĐTD cụ thể ngày 13/03/2017 số tài khoản vay:13082000463405	VND	10.000.000.000	10.000.000.000	4.181.527.778	1.953.111.111	Không
5	HĐTD cụ thể ngày 23/03/2017 số tài khoản vay:13082000465182	VND	5.600.000.000	5.600.000.000	2.223.123.288	1.073.589.041	Không
6	HĐTD cụ thể ngày 30/03/2017 số tài khoản vay:13082000466051	VND	9.479.600.000	9.479.600.000	3.763.271.342	1.809.175.167	Không
7	HĐTD cụ thể ngày 12/04/2017 số tài khoản vay:13082000467957	VND	7.700.000.000	7.700.000.000	3.056.794.520	1.458.147.946	Không
8	HĐTD cụ thể ngày 26/04/2017 số tài khoản vay:13082000470274	VND	4.000.000.000	4.000.000.000	1.587.945.205	750.575.342	Không
9	HĐTD cụ thể ngày 03/05/2017 số tài khoản vay:13082000471028	VND	9.411.000.000	9.411.000.000	3.736.038.082	1.754.313.534	Không
10	HĐTD cụ thể ngày 18/05/2017 số tài khoản vay:13082000473583	VND	6.005.000.000	6.005.000.000	2.476.610.069	1.106.014.061	Không

TT	Số, ngày HĐTD	Loại tiền	Số tiền vay	Giá trị ghi sổ dư nợ			Nghĩa vụ tài chính khác
				Gốc	Lãi trong hạn	Lãi phạt quá hạn	
11	HĐTD cụ thể ngày 23/05/2017 số tài khoản vay:13082000474249	VND	10.600.000.000	10.600.000.000	4.371.701.370	1.945.542.877	Không
12	HĐTD cụ thể ngày 31/05/2017 số tài khoản vay:13082000475312	VND	9.396.000.000	9.396.000.000	3.872.735.161	1.716.134.350	Không
13	HĐTD cụ thể ngày 14/06/2017 số tài khoản vay:13082000477415	VND	14.398.000.000	14.398.000.000	5.882.766.397	2.603.907.885	Không
14	HĐTD cụ thể ngày 15/06/2017 số tài khoản vay:13082000477789	VND	13.003.000.000	13.003.000.000	5.309.463.334	2.349.953.816	Không
Tổng cộng			125.720.600.000	125.720.600.000	51.362.746.769	23.828.204.563	

g) Biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của bên nợ đối với Khoản Nợ bao gồm các giao dịch bảo đảm sau:

TT	Hợp đồng bảo đảm	Giấy chứng nhận	Tài sản bảo đảm	Chủ tài sản
1	853/2015/6313637/HĐBĐ ngày 05/12/2015	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 762024 do Sở tài nguyên và môi trường TP Hà Nội cấp ngày 21/07/2014, số vào sổ cấp GCN: CT 00514	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 00 - Tờ bản đồ số: 00 - Địa chỉ thửa đất: Ô I-A6, phía Bắc đường 23B, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Tp.Hà Nội - Diện tích đất: 5.246 m² - Mục đích: đất ở đô thị. Xây dựng công trình nhà ở cao tầng theo quy hoạch được duyệt. - Thời hạn: Lâu dài. - Nguồn gốc: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (do trúng đấu giá quyền sử dụng đất). 	CTCP Hà Quang
2	02/2014/6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 271731 do UBND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 14/09/2006, số vào sổ cấp GCN: 021545	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 79,87 - Tờ bản đồ số: 35 - Địa chỉ thửa đất : Phường Nghĩa Phú, Thị Xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 11,197 m² - Mục đích: Đất trồng cây lâu năm - Thời hạn: 11/07/2055 - Nguồn gốc: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất. 	Bà Nguyễn Thị Hải
3	02/2014/6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 342792 do UBND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/01/2007, số vào sổ cấp GCN: H 52031	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 52 - Tờ bản đồ số: 12 - Địa chỉ thửa đất: Phường Nghĩa Phú, Thị Xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 22,300 m² - Mục đích: Đất trồng cây lâu năm, Nông lâm kết hợp (trồng 400 cây rừng). - Thời hạn: 31/01/2057 - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận 	Bà Nguyễn Thị Hải

			quyền sử dụng đất.	
4	02/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 342793 do UBND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/01/2007, số vào sổ cấp GCN: H 52029	- Thừa đất số: 156 - Tờ bản đồ số: 35 - Địa thửa đất: Phường Nghĩa Phú, Thị Xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 736 m ² - Mục đích: Đất trồng cây lâu năm - Thời hạn: 31/01/2057 - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất	Bà Nguyễn Thị Hải
5	02/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 271677 do UBND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 12/10/2006, số vào sổ cấp GCN: 021639	- Thừa đất số: 90, 97, 105 - Tờ bản đồ số: 35 - Địa thửa đất: Phường Nghĩa Phú, Thị Xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 18,869 m ² - Mục đích: Đất cây lâu năm - Thời hạn: Đất cây lâu năm (11/07/2055) - Nguồn gốc: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất.	Bà Nguyễn Thị Hải
6	02/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 311774 do UBND huyện Đắk Nông cấp ngày 11/07/2005, số vào sổ cấp GCN: AC 020039	- Thừa đất số : 92 - Tờ bản đồ số : 35 - Địa thửa đất : Xã Quảng Thành, Thị Xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích : 12.394 m ² - Mục đích: Đất trồng cây lâu năm - Thời hạn: 2055 - Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.	Bà Nguyễn Thị Hải
7	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 110296 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/10/2008, số vào sổ GCN: BH 096027	- Thừa đất số: có 05 thửa: 04, 18, 19, 29, 45 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất : Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 71,045 m ² - Mục đích: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Thời hạn: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (đã chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng màu và đất trồng cà phê)	Bà Nguyễn Thị Hải
8	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 110299 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/10/2008, số vào sổ GCN: BH 096211	- Thừa đất số: 14 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất: Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 44,690 m ²	Bà Nguyễn Thị Hải

			<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Đất có rừng trồng sản xuất. - Thời hạn: 30/09/2053 - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng màu). 	
9	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 110298 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/10/2008, số vào sổ GCN: BH 096209	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: có 02 thửa: 16, 17 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất: Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 28,465 m² - Mục đích: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Thời hạn: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng màu) 	Bà Nguyễn Thị Hải
10	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 110297 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/10/2008, số vào sổ GCN: BH 096208	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: có 02 thửa: 32, 34 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất: Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 30,270 m² - Mục đích: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Thời hạn: Theo danh sách các thửa đất nông nghiệp được cấp cùng giấy chứng nhận. - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng màu) 	Bà Nguyễn Thị Hải
11	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 110300 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/10/2008, số vào sổ GCN: BH 096210	<ul style="list-style-type: none"> - Thửa đất số: có 01 thửa: 46 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất: Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 39,163 m² - Mục đích: đất có rừng trồng sản xuất. - Thời hạn: 24/10/2052. - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (nhận chuyển 	Bà Nguyễn Thị Hải

11/7/2014

			nhượng quyền sử dụng đất và đã chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng màu)	
12	05/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/07/2014;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 830048 do UBND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/08/2007, số vào sổ GCN: HB 064044	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 33 - Tờ bản đồ số: 57 - Địa thửa đất: Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 18,590 m² - Mục đích: Đất trồng cà phê - Thời hạn: 16/01/2053 - Nguồn gốc: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất. 	Bà Nguyễn Thị Hải
13	10/2015/ 6313637/HĐBĐ ngày 22/05/2015	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 918928 do UBND huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 03/05/2007, số vào sổ GCN: H 057417	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 293 - Tờ bản đồ số: 9 - Địa thửa đất : Thị trấn EaTling, huyện Cư Jút, Tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 3,720 m² - Mục đích: 150 m² ODT + 3,570 m² HNK - Thời hạn: được xác định theo luật đất đai năm 2003 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành và được tính từ ngày 15/10/2013. - Nguồn gốc: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất * Nhận thừa kế quyền sử dụng đất. - Ghi chú: có 824 m² thuộc hành lang giao thông. 	Bà Nguyễn Thị Hải
14	11/2015/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/05/2015	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 195658 do UBND Thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 09/02/2015, số vào sổ GCN: CH 01135	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 26 - Tờ bản đồ số: 24 - Địa thửa đất : Tổ dân phố Lợi Hải, Phường Cam Lợi, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa - Diện tích: 6089.6 m² - Mục đích: Đất nuôi trồng thủy sản. - Thời hạn: 10/2027 - Nguồn gốc: Nhận tặng cho đất công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất. - Ghi chú: Có 2,540 m² đất thuộc QHGT. 	Bà Nguyễn Thị Hải
15	12/2015/ 6313637/HĐBĐ ngày 21/05/2015	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 278283 do UBND Thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 20/04/2015, số vào sổ GCN: CH 01174	<ul style="list-style-type: none"> - Thừa đất số: 17 - Tờ bản đồ số: 24 - Địa thửa đất : Tổ dân phố Lợi Hải, Phường Cam Lợi, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa - Diện tích: 3383.4 m² - Mục đích: Đất nuôi trồng thủy sản. - Thời hạn: 10/2027 - Nguồn gốc: Nhận tặng cho đất công nhận QSDĐ như giao đất 	Bà Nguyễn Thị Hải

			không thu tiền sử dụng đất. - Ghi chú: Có 1,104.9 m ² đất thuộc QHGT.	
16	552/2015/ 6313637/HĐBĐ ngày 13/08/2015	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 220602 do UBND tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/01/2002, số vào sổ GCN: 00012QSĐĐ/09CL	- Thừa đất số: - Tờ bản đồ số: - Địa thửa đất : Lô đất Hợp tác xã Mộc 19/5 đường Nguyễn Trọng Kỳ, khóm 5, Phường Cam Lợi, Thị xã Cam Ranh. - Diện tích: 3,030 m ² - Mục đích: xây dựng cơ bản - Thời hạn: Lâu dài - Nguồn gốc: ./.	Bà Nguyễn Thị Hải
17	06/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 03/12/2014	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 307004 do UBND tỉnh Đắk Nông cấp ngày 01/08/2014, số vào sổ GCN: CT 01476	Công trình xây dựng gắn liền với thửa đất: - Thừa đất số: 298a - Tờ bản đồ số: 9 - Địa thửa đất: Thị Trấn Eatling, Huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông - Diện tích: 5,920 m ² . - Mục đích: Xây dựng văn phòng, xưởng sản xuất. - Thời hạn: 2053 - Nguồn gốc: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm. - Công trình Nhà làm việc: 213.8 m ² diện tích xây dựng, 367.4 m ² diện tích sàn, 02 tầng, cấp 3, hoàn thành năm 2011. - Công trình Nhà kho: 450 m ² diện tích xây dựng, 450 m ² diện tích sàn, 01 tầng, cấp 4, hoàn thành năm 2011. - Công trình Nhà xưởng: 1,800 m ² diện tích xây dựng, 1,800 m ² diện tích sàn, 01 tầng, cấp 4, hoàn thành năm 2011	CT TNHH Hải Sơn
18	04/2014/ 6313637/HĐBĐ ngày 16/06/2014	Hợp đồng, hóa đơn	- Máy móc thiết bị sản xuất gỗ đã qua sử dụng	CT TNHH Hải Sơn

1.2.2. Hồ sơ Khoản Nợ:

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến Khoản Nợ (sau đây được gọi là “Hồ Sơ Khoản Nợ”) bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của bên nợ, bên bảo đảm;
- Hồ sơ tín dụng;
- Hồ sơ bảo đảm;

d) Hồ sơ khác liên quan đến Khoản Nợ.

(Danh mục chi tiết Hồ Sơ Khoản Nợ tại Phụ lục kèm theo Hợp Đồng này. Khi thực hiện bàn giao Hồ Sơ Khoản Nợ cho người mua tài sản đấu giá, Bên A sẽ bàn giao theo "hình thức tài liệu" nêu cụ thể tại Phụ lục)

1.2.3. Thông tin tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ:

Đến thời điểm ký Hợp Đồng này, Bên A đang tham gia giải quyết tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ trong các vụ án sau *(trường hợp có sự thay đổi về thông tin tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ tại thời điểm tài sản được đưa ra đấu giá, Bên A sẽ cập nhật thông tin cho Bên B để cung cấp cho người đăng ký tham gia đấu giá)*:

a) Tòa án thụ lý giải quyết cấp sơ thẩm: Tòa án nhân dân huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông.

b) Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam do Chi nhánh Sở giao dịch 2 làm đại diện.

c) Bị đơn: Công ty TNHH Hải Sơn

d) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hải, Công ty CP Hà Quang

e) Yêu cầu của các bên:

- Nguyên đơn: Buộc Công ty TNHH Hải Sơn phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2016/6313637/HĐTD ngày 16/06/2016 cho đến khi Công ty TNHH Hải Sơn thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Trường hợp Công ty TNHH Hải Sơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, yêu cầu phát mại các tài sản bảo đảm của các bên để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH Hải Sơn đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

- Bị đơn: không

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Yêu cầu tòa án nhân dân huyện Cư Jut tuyên bố vô hiệu hợp đồng thế chấp số 853/2015/6313637/HĐBĐ ngày 05/12/2015 được ký kết giữa Công ty CP Hà Quang và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch 2.

g) Tình trạng, tiến độ giải quyết tranh chấp: Đã thực hiện xong thủ tục thẩm định tại chỗ tài sản và hòa giải không thành công, chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án.

1.3. Giá khởi điểm và điều kiện tham gia đấu giá:

a) Giá khởi điểm: **200.911.551.332 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm tỷ chín trăm mười một triệu năm trăm năm mươi một ngàn ba trăm ba mươi hai đồng). Giá khởi điểm sẽ được xác định lại vào ngày đăng thông báo bán đấu giá khoản nợ.

b) Giá khởi điểm không bao gồm các chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản, phí đăng ký và các chi phí khác (nếu có) khi thực hiện mua Khoản Nợ, các chi phí này do người trúng đấu giá chịu. Việc mua, bán Khoản Nợ không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

c) Điều kiện tham gia đấu giá: Theo quy định của pháp luật.

2. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá:

2.1. Thù lao dịch vụ đấu giá:

Bên B được hưởng mức thù lao dịch vụ đấu giá tài sản trong trường hợp cuộc đấu giá thành như sau: 35.750.000 đồng + 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm (chưa bao gồm thuế GTGT).

2.2. Chi phí đấu giá:

Chi phí đấu giá tài sản theo từng lần tổ chức đấu giá cụ thể, bao gồm:

a) Chi phí đăng thông tin bán đấu giá công khai trên phương tiện thông tin đại chúng: căn cứ theo hóa đơn thực tế.

b) Chi phí niêm yết, tổ chức bán đấu giá: 1.000.000 đồng/lần tổ chức đấu giá/01 khoản nợ.

2.3. Trường hợp đấu giá tài sản không thành:

Bên A thanh toán cho Bên B chi phí đấu giá tài sản tại Khoản 2.2 Điều này trong trường hợp đấu giá không thành. Ngoài các trường hợp đấu giá không thành theo quy định của pháp luật, có hai trường hợp đấu giá không thành sau:

a) Bên B đã niêm yết, thông báo tổ chức đấu giá theo quy định nhưng không có khách hàng nào đặt cọc; hoặc

b) Đã xác định được người trúng đấu giá, nhưng sau đó người trúng đấu giá từ chối mua tài sản đấu giá, hoặc không ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hoặc không thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá trong thời gian quy định mà không được gia hạn thanh toán.

2.4. Thời hạn thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá:

Bên A thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá cho Bên B trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được đầy đủ tiền bán tài sản đấu giá và các chứng từ sau:

a) Hóa đơn GTGT (bản chính).

b) Biên bản đấu giá tài sản (bản chính).

c) Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (bản chính).

d) Biên bản thanh lý và quyết toán hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (bản chính).

e) Bản photo có dấu treo của Bên B hợp đồng dịch vụ đăng báo, các hóa đơn chi phí đăng báo/quảng cáo, hình ảnh/biên bản niêm yết.

g) Các số báo đăng thông tin tổ chức đấu giá (bản chính).

h) Giấy đề nghị thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá (bản chính).

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là Khoản Nợ, việc tổ chức xem tài sản đấu giá là xem Hồ Sơ Khoản Nợ được liệt kê tại Khoản 1.2.2 Điều này:

3.1. Thời gian xem Hồ Sơ Khoản Nợ: Theo quy định của pháp luật.

3.2. Địa điểm xem Hồ Sơ Khoản Nợ: BIDV Sở giao dịch 2

3.3. Bên A có trách nhiệm bảo quản nguyên trạng Hồ Sơ Khoản Nợ, cung cấp một bản photo toàn bộ Hồ Sơ Khoản Nợ cho Bên B để Bên B tổ chức cho khách hàng xem tài sản đấu giá. Bên B có trách nhiệm bảo quản Hồ Sơ Khoản Nợ do Bên A cung cấp, không được sao chép, tiết lộ thông tin hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài tổ chức cho khách hàng xem tài sản đấu giá.

3.4. Bên B không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tình trạng Khoản Nợ, tài sản bảo đảm cũng như số liệu liên quan mà Bên A cung cấp.

4. Thời gian giao nhận tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là Khoản Nợ, việc giao nhận tài sản đấu giá là giao nhận Hồ Sơ Khoản Nợ được liệt kê tại Khoản 1.2.2 Điều này:

Toàn bộ Hồ Sơ Khoản Nợ được giao nguyên trạng cho người trúng đấu giá trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ tiền bán tài sản đấu giá. Kể từ thời điểm Bên A thực hiện xong việc giao Hồ Sơ Khoản Nợ thì người mua tài sản đấu giá trở thành người thế quyền, nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ.

5. Thời gian và phương thức thanh toán tiền đặt trước, tiền mua tài sản đấu giá:

5.1. Đối với khoản tiền đặt trước để tham gia đấu giá:

a) Khách hàng nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá bằng 10% giá khởi điểm tại Khoản 1.3 Điều này bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản BIDV của Bên B nêu tại phần giới thiệu các Bên của Hợp Đồng này. Bên B không được sử dụng tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài quy định tại Hợp Đồng này; số tiền đặt trước này được BIDV phong tỏa để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người tham gia đấu giá.

b) Thời gian nộp tiền đặt trước: Theo quy định của pháp luật.

c) Trong trường hợp xác định được người trúng đấu giá thì tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện việc giao kết, thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Bên B thực hiện chuyển toàn bộ tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người trúng đấu giá vào tài khoản do Bên A cung cấp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản đấu giá thành. Nếu người trúng đấu giá tài sản không thực hiện giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện không đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì tiền đặt cọc này thuộc về Bên A.

d) Trong trường hợp người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định của pháp luật, Bên B thực hiện chuyển toàn bộ tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người tham gia đấu giá vào tài khoản do Bên A cung cấp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

5.2. Thời gian và phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá:

a) Thời hạn thanh toán: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Biên bản đấu giá thành được lập, người trúng đấu giá phải thanh toán hết số tiền mua tài sản. Nếu quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không thanh toán đầy đủ, Bên A có quyền (không phải nghĩa vụ):

- Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thu tiền đặt cọc của người mua được tài sản đấu giá; hoặc

- Gia hạn thời hạn thanh toán cho người mua được tài sản đấu giá. Trong trường hợp này người mua được tài sản đấu giá thông báo cho bên A trước 05 ngày để thực hiện thương thảo (nếu có).

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Người trúng đấu giá thanh toán hết số tiền mua tài sản, Bên A và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Nếu quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Bên A thì bị coi là từ chối kết quả trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc trong trường hợp này sẽ thuộc về Bên A.

c) Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản do Bên A cung cấp.

d) Ngày thanh toán nếu là ngày nghỉ theo quy định thì được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ, QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

1. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

1.1. Bên B sẽ tổ chức bán đấu giá theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá, theo phương thức trả giá lên.

1.2. BƯỚC GIÁ: 200.000.000 đồng (*bằng chữ*: Hai trăm triệu đồng).

2. Về địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá:

Trong quá trình tổ chức đấu giá, Bên B phải đảm bảo hồ sơ tham gia đấu giá được bán tại các địa điểm sau: 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

3. Thời hạn tổ chức cuộc đấu giá:

Thời hạn tổ chức cuộc đấu giá là trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày các Bên ký Hợp Đồng này.

4. Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

Cuộc đấu giá được tổ chức tại 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

5. Quy chế cuộc đấu giá:

Quy chế cuộc đấu giá phải được Bên A thống nhất về nội dung trước khi Bên B ban hành, thông báo công khai.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Bên A có quyền:

1.1. Giám sát quá trình tổ chức đấu giá, yêu cầu Bên B báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin về việc thực hiện các công việc trong quá trình tổ chức đấu giá.

1.2. Được tham dự cuộc đấu giá.

1.3. Được thanh toán tiền bán tài sản trực tiếp từ người mua tài sản đấu giá.

1.4. Được nhận các khoản tiền đặt trước, tiền đặt cọc, được Bên mua nợ thanh toán tiền tạm ứng án phí Bên A đã tạm ứng trong các vụ tranh chấp theo quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

1.5. Được bồi thường thiệt hại nếu Bên B vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa thuận.

1.6. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp Đồng này hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp Đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

1.7. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

2. Bên A có nghĩa vụ:

2.1. Cung cấp đầy đủ thông tin về Khoản Nợ và một bản photo Hồ Sơ Khoản Nợ cho Bên B để thực hiện việc đấu giá tài sản. Bên A chịu trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá và cam kết tài sản được phép bán đấu giá theo quy định của pháp luật.

2.2. Chịu trách nhiệm thực hiện các cam kết trong Hợp Đồng này.

2.3. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với người trúng đấu giá.

2.4. Xuất hóa đơn mua bán cho người mua được tài sản đấu giá, giao Hồ Sơ Khoản Nợ cho người mua được tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

2.5. Trả thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

2.6. Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mà hai Bên đã thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

2.7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Bên B có quyền:

1.1. Yêu cầu Bên A giao tài sản đấu giá (Hồ Sơ Khoản Nợ) cho người mua được tài sản đấu giá; trường hợp Bên B được Bên A giao bảo quản hoặc quản lý thì Bên B giao tài sản đấu giá và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua tài sản đấu giá.

1.2. Yêu cầu Bên A cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin và giấy tờ có liên quan đến tài sản đấu giá.

1.3. Nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

1.4. Được bồi thường thiệt hại nếu Bên A vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa thuận.

1.5. Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp Đồng này hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp Đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

2. Bên B có nghĩa vụ:

2.1. Thực hiện công việc tổ chức đấu giá tài sản và báo cáo, cung cấp thông tin cho Bên A theo yêu cầu của Bên A.

2.2. Thực hiện và chịu trách nhiệm về việc tổ chức đấu giá tài sản tuân thủ nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, theo quy chế cuộc đấu giá do Bên B ban hành. Bên B chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá tài sản.

2.3. Cung cấp thông tin liên quan đến tài sản đấu giá cho khách hàng tham gia đấu giá; tổ chức, hướng dẫn cho khách hàng xem tài sản đấu giá.

2.4. Bảo quản, bảo mật, giữ gìn thông tin, tài liệu được Bên A cung cấp để thực hiện công việc tổ chức đấu giá.

2.5. Kiểm tra tính pháp lý của người tham gia đấu giá và bảo đảm người tham gia đấu giá phù hợp với quy định của pháp luật; bảo đảm người tham gia đấu giá không thuộc trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

2.6. Chuyển số tiền đặt trước của người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá cho Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này.

2.7. Thông báo công khai việc đấu giá Khoản Nợ trên báo theo đúng quy định của pháp luật, nội dung đăng báo phải được Bên A chấp thuận trước khi thực hiện. Khi bán hồ sơ tham gia đấu giá phải kèm theo mẫu hợp đồng mua bán tài sản đấu giá do Bên A cung cấp.

2.8. Bố trí nhân sự của Bên B để đảm bảo việc bán hồ sơ tham gia đấu giá tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2.9. Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng đã thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

2.10. Bên B phải quy định trong quy chế cuộc đấu giá các nội dung có liên quan tại Hợp Đồng này và các nội dung dưới đây (Bên B phải chịu trách nhiệm pháp lý, bồi thường thiệt hại cho Bên A hoặc người trúng đấu giá trong trường hợp quy định không đầy đủ):

a) Khoản Nợ được bán theo nguyên trạng về dư nợ, tài sản bảo đảm, Hồ Sơ Khoản Nợ, tình trạng tranh chấp, chất lượng Khoản Nợ,... và mọi vấn đề, yếu tố khác có liên quan đến Khoản Nợ tại thời điểm được đưa ra đấu giá.

b) Người tham gia đấu giá tự nguyện cam kết:

- Đã tìm hiểu các thông tin, tính pháp lý về nguồn gốc của Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

- Đã biết và hiểu rõ về bên nợ và bên bảo đảm và tình trạng tranh chấp liên quan đến Khoản Nợ/tài sản bảo đảm.

- Đã xem xét đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá, Hồ Sơ Khoản Nợ và chấp nhận nguyên trạng nội dung hồ sơ tham gia đấu giá, Hồ Sơ Khoản Nợ tại thời điểm xem tài sản đấu giá.

- Đã biết và chấp nhận: Tính thanh khoản, khả năng thu hồi nợ của Khoản Nợ, tài sản bảo đảm; Khả năng tài sản bảo đảm có thể không còn tồn tại, hiện hữu trên thực tế.

- Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tính pháp lý của Khoản Nợ, Hồ Sơ Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

- Không phải là người có liên quan của Bên Nợ theo quy định của pháp luật.

c) Kể từ thời điểm chuyển giao quyền, nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ (bao gồm cả quyền, nghĩa vụ đối với biện pháp bảo đảm, bảo hiểm của khoản nợ; quyền, nghĩa vụ tố tụng trong các vụ án mà Bên A đang tham gia) của Bên A cho người mua tài sản đấu giá theo quy định tại hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua tài sản đấu giá sẽ kế thừa, chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại kinh tế, rủi ro pháp lý, rủi ro kinh doanh nào liên quan đến Khoản Nợ, Hồ Sơ Khoản Nợ và tài sản bảo đảm.

d) Trong trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc thực hiện theo quyết định, yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dẫn đến việc các bên không thể thực hiện được việc tổ chức đấu giá và/hoặc ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì các hợp đồng mà các bên đã ký kết được coi là vô hiệu, khi đó Bên A, Bên B, người trúng đấu giá phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

e) Người trúng đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với cơ quan chức năng, thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến thủ tục kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí, đăng ký, hợp thức hóa giấy tờ, tài liệu sau khi mua Khoản Nợ theo quy định của pháp luật.

g) Người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản đấu giá, phí đăng ký và các chi phí khác (nếu có) khi thực hiện mua Khoản Nợ.

2.11. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 5: CHI PHÍ, LỆ PHÍ KHÁC

1. Các chi phí, lệ phí khác liên quan đến việc mua Khoản Nợ, việc tiếp nhận bàn giao tài sản đấu giá (nếu có) do người mua tài sản đấu giá chịu.

2. Người mua tài sản đấu giá có yêu cầu và được Bên B cung cấp dịch vụ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu/sử dụng, quản lý và dịch vụ khác liên quan đến tài sản đấu giá thì phải trả chi phí dịch vụ cho Bên B theo thỏa thuận.

3. Bên A có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 6: CÁC THỎA THUẬN KHÁC

1. Bên A được quyền tham gia, chứng kiến cuộc đấu giá, trường hợp phát hiện công tác chuẩn bị cho cuộc đấu giá hoặc cuộc đấu giá diễn ra không phù hợp với quy định của pháp luật do lỗi của bên B thì Bên A có quyền đơn phương hủy bỏ Hợp Đồng này, mọi chi phí tổ chức đấu giá do Bên B chịu.

2. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá tài sản mà không có khách hàng đăng ký tham gia thì Bên B thông báo cho Bên A bằng văn bản, Bên A sẽ có văn bản thông báo cho Bên B nếu tiếp tục triển khai đấu giá và hai Bên tiến hành ký Phụ lục Hợp Đồng. Trường hợp Bên A yêu cầu ngừng thực hiện đấu giá thì Bên A thanh toán cho Bên B chi phí cho việc đăng báo, niêm yết theo quy định tại Hợp Đồng này.

3. Việc bán đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn giao cho Bên B tổ chức đấu giá, Bên A không được giao cho đơn vị khác thực hiện bán đấu giá hoặc bán Khoản Nợ cho người khác.

ĐIỀU 7: ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

1. Mỗi Bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp Đồng này theo quy định của pháp luật về dân sự trước khi Bên B nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Bên đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp Đồng phải thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại và phải trả chi phí thực tế phát sinh (nếu có), trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản ghi trong Hợp Đồng này và tuân thủ theo quy định của pháp luật có liên quan. Các thỏa thuận khác liên quan đến Hợp Đồng này (nếu có) phải được lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của hai Bên.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và có đầy đủ chữ ký của hai Bên thì mới có giá trị pháp lý.

3. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì hai Bên cùng thỏa thuận, thống nhất cách giải quyết trên tinh thần thiện chí hợp tác. Trường hợp không thỏa thuận được, các Bên có quyền đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản. Khi các Bên hoàn tất mọi nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định tại Hợp Đồng này thì sẽ ký Biên bản thanh lý hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thanh Phương

Lê Thị Yến Nhi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 70A/2018/HĐDVĐG/NCB-BT ngày 23/11/2018 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (Lần 01) số 70A/2018/HĐDVĐG/NCB-BT/PL01 ngày 04/12/2018 được ký kết bởi Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân.

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 12 năm 2018, tại địa chỉ 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tổ chức cuộc đấu giá tài sản:

Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất diện tích 914,3m², hình thức sử dụng: riêng, mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài, thuộc thửa đất số 169, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại số 3-3A-3B-5 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh và tài sản gắn liền với đất là Cao ốc văn phòng diện tích xây dựng: 469,5m², diện tích sàn: 7.132,5m², cấp công trình: II theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BP 635877, số vào sổ cấp GCN số: CT 37145 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/08/2014 đứng tên Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

***Lưu ý:**

- Lộ giới đường Sương Nguyệt Ánh: 20m;
- Tài sản đấu giá hiện đang cho Bên thứ ba thuê với thời gian 30 năm bắt đầu từ ngày 26/06/2015, do đó, người đăng ký tham gia đấu giá phải cam kết sẽ tiếp tục Hợp đồng thuê mà Người có tài sản đang cho Bên thứ Ba thuê, nếu bên trúng đấu giá không đồng ý cho thuê tiếp thì có trách nhiệm thương lượng, bồi thường cho Bên thuê để chấm dứt hợp đồng thuê, Người có tài sản không chịu trách nhiệm đối với việc người mua trúng đấu giá đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê.

Giá khởi điểm: **750.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi tỷ đồng), giá này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng đối với công trình xây dựng trên đất, trong đó:

- Quyền sử dụng đất có giá khởi điểm là: **679.578.384.544 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi chín tỷ, năm trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư ngàn, năm trăm bốn mươi bốn đồng);
- Công trình xây dựng trên đất là: **70.421.615.456 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, bốn trăm hai mươi một triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, bốn trăm năm mươi sáu đồng).

I. Thành phần tham dự:

* **Khách mời chứng kiến** (Họ và tên, chức vụ, nơi công tác):

1. **Người có tài sản đấu giá:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân

Đại diện: Ông **Trần Đình Cường** Chức vụ: Giám đốc - Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân

2. Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Hoan

Đại diện: Ông **Nguyễn Đình Sang** Chức vụ: Công chứng viên

* **Đấu giá viên** (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):

Họ và tên: **Lê Thị Yến Nhi**

Số thẻ: 147/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/09/2018.

* **Người tham gia đấu giá** (Họ và tên, số CMND/Hộ chiếu/số Thẻ căn cước công dân, địa chỉ liên lạc, nếu nhiều người thì có danh sách kèm theo):

1. **Công ty TNHH Khách sạn FUSION SUITES SÀI GÒN**

ĐKKD số: 0313218607 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/04/2015, thay đổi lần 6 ngày 01/02/2018.

Địa chỉ: 3-3A-3B-5 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện pháp luật: Ông **Nguyễn Đình Hưng**, sinh ngày: 22/06/1975

CMND số: 011841718 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/09/2007

HKTT: 113 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Tú**, sinh ngày: 28/08/1989

CCCD số: 001089013199 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 06/10/2016

HKTT: số 55 Ngõ 45 Võng Thị, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội

3. Ông **Ngô Văn Thành**, sinh ngày: 11/08/1993

CCCD số: 034093004260 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 26/07/2016

HKTT: Hoài Hữu, Thái Sơn, Thái Thụy, Thái Bình

(Tất cả những người tham gia đấu giá có mặt đầy đủ)

II. Diễn biến cụ thể của cuộc bán đấu giá:

Mở đầu cuộc đấu giá tài sản, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân và người giúp việc; giới thiệu thành phần tham dự; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Phổ biến nội quy, quy chế cuộc đấu giá; giới thiệu từng tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm, thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá, hướng dẫn cách trả giá; phát số cho người tham gia đấu giá.

- Quy định bước giá (mức chênh lệch mỗi lần trả giá): tối thiểu **1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)** và tối đa không quá số tiền đặt trước.
- Quy định hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá, không hạn chế số lần đấu.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
- Quy định thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại sau khi lấy số tiền trúng đấu giá trừ số tiền đặt trước đã đóng. Nếu quá thời hạn 30 (Ba mươi) ngày

kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản trúng đấu giá theo đúng quy định cũng không có văn bản từ chối mua tài sản thì được xem thì được xem như người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá, khoản tiền của người mua tài sản đã nộp sẽ thuộc về Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

- Quy định phương thức thanh toán: người trúng đấu giá thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân (sau khi trừ tiền đặt trước đã đóng vào Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành) theo thông tin sau:

+ **Người thụ hưởng:** Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Sài Gòn

+ **Số tài khoản:** 117738 – Mã Citad: 79352001

+ **Tại:** Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh

Hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo thông tin sau:

+ **Chủ tài khoản:** Trung gian phải trả phân hệ QTNB Chi nhánh Sài Gòn

+ **Số tài khoản:** VND1756100040101

+ **Nội dung:** Nộp tiền mua tài sản đấu giá 3-3A-3B-5 Sương Nguyệt Ánh

- Thời hạn nhận tài sản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân có trách nhiệm bàn giao tài sản và giấy tờ bản chính của tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày người mua được tài sản đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản, trừ trường hợp có sự kiện bất khả hoặc các bên có thỏa thuận khác.
- Phương thức giao tài sản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân giao tài sản đấu giá với cho người trúng đấu giá với sự chứng kiến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành.
- Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có tài sản: 3-3A-3B-5 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
- Người tham gia đấu giá đã được thông tin đầy đủ và hiểu rõ các vấn đề liên quan đến tài sản bán đấu giá. Các bên xác nhận Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành đã tiến hành đầy đủ và công khai việc niêm yết, thông báo công khai, xem tài sản và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến khi tổ chức buổi bán đấu giá ngày hôm nay.
- Sau khi giới thiệu về tài sản đấu giá, phổ biến quy chế, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá hỏi các bên tham gia và tham dự cuộc đấu giá đã hiểu rõ các nội dung phổ biến và có ý kiến gì không. Các bên tham gia và tham dự đã hiểu rõ về quy chế đấu giá, tình trạng pháp lý, đặc điểm của tài sản đấu giá và không ai thắc mắc hay có ý kiến gì thêm. Cuộc đấu giá được tiếp tục.

❖ **Phân trả giá**

Giá khởi điểm bắt đầu đấu giá là: **750.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi tỷ đồng), giá này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng đối với công trình xây dựng trên đất, trong đó:

- Quyền sử dụng đất có giá khởi điểm là: **679.578.384.544 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi chín tỷ, năm trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư ngàn, năm trăm bốn mươi bốn đồng);

- Công trình xây dựng trên đất là: **70.421.615.456 VNĐ** (*Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, bốn trăm hai mươi một triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, bốn trăm năm mươi sáu đồng*)
Đấu giá viên mời lần lượt từng người trả giá. Những người tham gia đấu giá trả giá để mua tài sản như sau:

Vòng 1: MS1: 750.000.000.000	MS2: 755.000.000.000
Vòng 2: MS1: 756.000.000.000	MS2: 760.000.000.000
Vòng 3: MS1: 762.000.000.000	MS2: 763.000.000.000
Vòng 4: MS1: 766.000.000.000	MS2: 767.000.000.000
Vòng 5: MS1: 769.000.000.000	MS2: 772.000.000.000
Vòng 6: MS1: 774.000.000.000	MS2: 776.000.000.000
Vòng 7: MS1: 777.000.000.000	MS2: 780.000.000.000
Vòng 8: MS1: 782.000.000.000	MS2: 783.000.000.000
Vòng 9: MS1: 785.000.000.000	MS2: 786.000.000.000
Vòng 10: MS1: 788.000.000.000	MS2: 790.000.000.000
Vòng 11: MS1: 791.000.000.000	MS2: 794.000.000.000
Vòng 12: MS1: 795.000.000.000	MS2: 797.000.000.000
Vòng 13: MS1: 798.000.000.000	MS2: 800.000.000.000
Vòng 14: MS1: 803.000.000.000	MS2: 804.000.000.000
Vòng 15: MS1: 805.000.000.000	MS2: 808.000.000.000
Vòng 16: MS1: 810.000.000.000	MS2: 811.000.000.000
Vòng 17: MS1: 820.000.000.000	MS2: 821.000.000.000
Vòng 18: MS1: 823.000.000.000	MS2: 825.000.000.000
Vòng 19: MS1: 833.000.000.000	MS2: 835.000.000.000
Vòng 20: MS1: 836.000.000.000	MS2: 839.000.000.000
Vòng 21: MS1: 842.000.000.000	MS2: 843.000.000.000
Vòng 22: MS1: 846.000.000.000	MS2: 847.000.000.000
Vòng 23: MS1: 850.000.000.000	MS2: Rút

Kết quả bán đấu giá:

Sau 23 vòng trả giá, Đấu giá viên nhắc lại 03 lần giá đã trả vòng sau cùng là **850.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám trăm năm mươi tỷ đồng*) nhưng không có khách hàng trả giá cao hơn.

Như vậy người người trả giá cao nhất và là người trúng đấu giá là:

Công ty TNHH Khách sạn FUSION SUITES SÀI GÒN

ĐKKD số: 0313218607 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/04/2015, thay đổi lần 6 ngày 01/02/2018.

Địa chỉ: 3-3A-3B-5 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện pháp luật: Ông **Nguyễn Đình Hưng**, sinh ngày: 22/06/1975

CMND số: 011841718 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/09/2007

HKTT: 113 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Tú**, sinh ngày: 28/08/1989
CCCD số: 001089013199 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 06/10/2016

HKTT: số 55 Ngõ 45 Võng Thị, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội

Với giá đã trả là: **850.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi tỷ đồng), giá này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng đối với công trình xây dựng trên đất, trong đó:

- Quyền sử dụng đất có giá khởi điểm là: **779.578.384.544 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi chín tỷ, năm trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tư ngàn, năm trăm bốn mươi bốn đồng);

- Công trình xây dựng trên đất là: **70.421.615.456 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, bốn trăm hai mươi một triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, bốn trăm năm mươi sáu đồng)

Cuộc bán đấu giá kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Các bên cùng thống nhất ký tên./.

Ngân hàng TMCP Quốc Dân

TRẦN ĐÌNH CƯỜNG

Văn phòng Công chứng

NGUYỄN ĐÌNH SANG

Đấu giá viên

LÊ THỊ YẾN NHI

Người ghi biên bản

TRẦN THỊ THÙY LINH

Người tham gia đấu giá


Ngô Văn Thành

Người trúng đấu giá


Nguyễn Minh Tú

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Thực hiện Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số: 74/2020/HDDVĐG/BTA.HCM ngày 24/09/2020 giữa Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành và Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D).

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại địa chỉ 336 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP. HCM, Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tổ chức cuộc đấu giá tài sản:

• Tài sản đấu giá:

Stt	Tên tài sản đấu giá	Đơn vị tính	Số lượng	Chất lượng
1	Hệ thống tài sản CNG thuộc dự án hệ thống phân phối khí thấp áp cho KCN Tiền Hải, Thái Bình gồm danh mục tài sản CNG Bắc Bộ cần thanh lý và danh mục vật tư dự phòng dùng cho bảo dưỡng CNG cần thanh lý	Hệ thống	01	Tốt / Hoạt động bình thường

Địa điểm tài sản: Lô diện tích 20.918,3 m² KCN Tiền Hải, xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Giá khởi điểm: **199.942.995.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng). Giá chưa bao gồm các loại thuế VAT và các khoản phí, lệ phí theo quy định khác.

I. Thành phần tham dự:

* Khách mời chứng kiến (Họ và tên, chức vụ, nơi công tác):

* Người có tài sản đấu giá: Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D)

Đại diện: Ông Đặng Quốc Vương - Chức vụ: Kế toán trưởng

* Đấu giá viên (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):

Họ và tên: Lê Thị Yến Nhi

Số thẻ: 147/ĐGV do Sở Tư pháp TP. HCM cấp ngày 11/09/2018

* Người tham gia đấu giá:

1. Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

ĐKKD số: 3500800828 do Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày: 28/05/2007, thay đổi lần 12 ngày 23/05/2018

Địa chỉ: Số 61B, Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ĐDPL: Ông Vũ Văn Thực, sinh ngày: 24/09/1976

CMND: 024948378 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày: 04/11/2010;

HKTT: 88/17/6A Nguyễn Văn Quỳ, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

ĐDUQ: Ông Trần Quang Đán, sinh ngày: 01/09/1963

CCCD: 042063000189 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày: 26/06/2017

HKTT: 14 Đồng Đa, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Tất cả những người tham gia đấu giá có mặt đầy đủ).

II. Diễn biến cụ thể của cuộc bán đấu giá:

Mở đầu cuộc đấu giá tài sản, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân và người giúp việc; giới thiệu thành phần tham dự; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Phổ biến nội quy, quy chế cuộc đấu giá; giới thiệu từng tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm, thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá, hướng dẫn cách trả giá; phát số cho người tham gia đấu giá.

- Quy định bước giá (mức chênh lệch mỗi lần trả giá): tối thiểu 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).
- Quy định hình thức đấu giá: Trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.
- Quy định phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
- Quy định thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành (trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác tại hợp đồng mua bán tài sản). Người trúng đấu giá có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại sau khi lấy số tiền trúng đấu giá trừ số tiền đặt trước đã đóng. Nếu quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản thì xem như vi phạm nghĩa vụ thanh toán và từ chối mua tài sản. Khoản tiền đặt trước lúc này thuộc về Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D), trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
- Quy định phương thức thanh toán: Người trúng đấu giá thanh toán bằng hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D) sau khi trừ tiền đặt trước đã đóng theo thông tin sau:

Đơn vị hưởng : CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số tài khoản : 037.100.0429381

Tại : Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - CN Tân Định - PGD Mạc Đĩnh Chi

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản chuyển kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá cho người có tài sản đấu giá để đàm phán, ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hoàn thiện các thủ tục liên quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Thời hạn giao tài sản: Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D) có trách nhiệm ký kết hợp đồng mua bán tài sản với Người mua được tài sản đấu giá. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày Người mua được tài sản đấu giá hoàn thành nghĩa vụ thanh toán tiền mua tài sản cho Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D), Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D) có trách nhiệm bàn giao tài sản và giấy tờ bản chính của tài sản đấu giá cho Người mua được tài sản đấu giá, ngoại trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc các bên có thỏa thuận khác sẽ được quy định cụ thể tại hợp đồng mua bán tài sản giữa Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D) và Người mua được tài sản đấu giá. Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành có trách nhiệm phối hợp với Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D) để bàn giao tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá.
- Phương thức giao tài sản: Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D), Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành, Người mua được tài sản đấu giá và cơ quan hữu quan (nếu có). Thời gian, địa điểm giao tài sản sẽ được Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D), thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành và Người mua được tài sản đấu giá.
- Địa điểm giao tài sản: Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Miền Bắc- Lô diện tích 20.918,3 m2 KCN Tiên Hải, xã Đông Cơ, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.
- Sau khi giới thiệu về tài sản đấu giá, phổ biến quy chế, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá hỏi các bên tham gia và tham dự cuộc đấu giá đã hiểu rõ các nội dung phổ biến và có ý kiến gì không.
- Các bên tham gia và tham dự đã hiểu rõ về quy chế đấu giá, tình trạng pháp lý, đặc điểm hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá và không ai thắc mắc hay có ý kiến gì thêm.
- Đấu giá viên phát số cho người tham gia đấu giá, theo đó:

MS01	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam
------	------------------------------

- Cuộc đấu giá được tiếp tục.
- ❖ **Phần trả giá**
- Giá khởi điểm bắt đầu đấu giá là: **199.942.995.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng). Giá chưa bao gồm các loại thuế VAT và các khoản phí, lệ phí theo quy định khác.
- Đấu giá viên mời lần lượt từng người trả giá. Những người tham gia đấu giá trả giá để mua tài sản như sau:

Lần trả giá	Mã số Khách hàng	Giá đã trả
1	MS01	199.942.995.000 đồng

Trường hợp này chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá và người tham gia đấu giá trả giá bằng với giá khởi điểm. Đấu giá viên đã hỏi ý kiến của người có tài sản là Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PVGas D). Tại cuộc đấu giá, đại diện của người có tài sản đã đồng ý bán tài sản trong trường hợp này.

- ❖ **Kết quả đấu giá:**

Đầu giá viên công bố người trả giá cao nhất và là người trúng đầu giá là:

Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

ĐKKD số: 3500800828 do Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày: 28/05/2007, thay đổi lần 12 ngày 23/05/2018

Địa chỉ: Số 61B, Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ĐDPL: **Ông Vũ Văn Thực, sinh ngày: 24/09/1976**

CMND: 024948378 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày: 04/11/2010;

HKTT: 88/17/6A Nguyễn Văn Quý, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

ĐDUQ: **Ông Trần Quang Đán, sinh ngày: 01/09/1963**

CCCD: 042063000189 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày: 26/06/2017

HKTT: 14 Đồng Đa, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Giá trúng đầu giá: **199.942.995.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Cuộc đấu giá kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày.

Các bên cùng thống nhất ký tên.

Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam



ĐẶNG QUỐC VƯƠNG

Người ghi biên bản

Đầu giá viên



HOÀNG THỊ LINH

Người trúng đầu giá



LÊ THỊ YẾN NHI



TRẦN QUANG ĐÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

- Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 94/2020/HĐDVĐG/BTA.HCM ký ngày 07/11/2020 giữa Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành và Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại địa chỉ Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành - Lô C Đường số 3, KCN Bình Chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh, Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tổ chức cuộc đấu giá tài sản:

1.1 Quyền sử dụng đất diện tích 40,000m²; hình thức sử dụng: riêng, thuê đất trả tiền một lần của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp; mục đích sử dụng: đất khu công nghiệp (SKK); thời hạn sử dụng: đến tháng 12/2055 thuộc thửa đất số: 162; tờ bản đồ: 95 tại Phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 399644, số vào sổ cấp GCN: CT15557 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 21/09/2016 đứng tên Công ty TNHH Nhôm Định Hình Sapa Bến Thành, và:

1.2 Công trình xây dựng trên đất: cổng, hàng rào, 02 nhà bảo vệ (chưa được cập nhật vào Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất); đường dây 22kv nổi và trạm biến áp 2xII-2.000kVA ngoài trời đã qua sử dụng.

Giá khởi điểm của tài sản: 142.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai tỷ đồng), giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Các chi phí liên quan khác bên mua sẽ chịu bao gồm nhưng không giới hạn phí công chứng Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, lệ phí trước bạ và các chi phí phát sinh trong quá trình đăng bộ sang tên ...

I. Thành phần tham dự:

* **Khách mời chứng kiến** (Họ và tên, chức vụ, nơi công tác):

1. Người có tài sản đấu giá: Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành.

Đại diện: Ông Nguyễn Huỳnh Trọng Khánh - Chức vụ: Tổng Giám đốc

2. Văn phòng công chứng Lê Đình Thao

Đại diện: Ông Phạm Văn Bình -- Chức vụ: Công chứng viên

* **Đấu giá viên** (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):

Họ và tên: Lê Thị Yến Nhi

Số thẻ: 147/ĐGV do Sở Tư pháp TP. HCM cấp ngày 11/09/2018

* **Người tham gia đấu giá:**

1. Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I

ĐKKD số: 3800259342 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày: 18/11/2002, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 20/07/2017, được chuyển đổi ngày 09/12/2014 từ Công ty TNHH Hoàng Sơn I

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

ĐDPL: Ông Tạ Quang Huyền, sinh ngày: 08/02/1969



CMND: 285173757 do Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày: 05/05/2004.

HKTT: Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

2. Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam

ĐKKD số: 3700482234 do Sở Kế hoạch –Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày: 16/12/2002, thay đổi lần 9 ngày: 06/06/2018, chuyển đổi từ Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 06/06/2018

Địa chỉ: Thửa đất số 150, 159, 160 Tờ bản đồ số 18, Khu phố Ông Đông, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

ĐDPL: Bà Đỗ Thị Hiền Lương, sinh ngày: 10/04/1975

CMND: 022833466 do công an TP. HCM cấp ngày: 17/11/2014

HKTT: Số 1/2/5 Giang Văn Minh, Phường An Phú, Quận 2, TP. HCM.

Đại diện ủy quyền: Bà Trần Thị Thùy Trang, sinh ngày: 20/10/1985

CMND số: 281131095 do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 11/08/2015

3. Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt

ĐKKD số 0316036193 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 25/11/2019.

Địa chỉ: Số 70 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

ĐDPL: Ông Nguyễn Ngọc Thành, sinh ngày 04/03/1986

CCCD: 036086005916 do Cục Trưởng Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/09/2017

HKTT: A(B1.6.4) Chung cư The Mansion, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TP. HCM

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Khoa, sinh ngày: 12/01/1975

CMND số: 271175238 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/05/2009

(Tất cả những người tham gia đấu giá có mặt đầy đủ).

II. Diễn biến cụ thể của cuộc bán đấu giá:

Mở đầu cuộc đấu giá tài sản, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân và người giúp việc; giới thiệu thành phần tham dự; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Phổ biến nội quy, quy chế cuộc đấu giá; giới thiệu từng tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm, thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá, hướng dẫn cách trả giá; phát số cho người tham gia đấu giá.

- Quy định bước giá (mức chênh lệch mỗi lần trả giá): **500.000.000 đồng.**
- Quy định hình thức đấu giá: Trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.
- Quy định phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
- Quy định về thanh toán tiền mua tài sản:

+ **Đợt 1:** người đăng ký mua tài sản đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước là **8.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Tám tỷ đồng) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

+ **Đợt 2:** Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá phải nộp đủ 95% tiền mua tài sản (theo giá trúng đấu giá và thuế giá trị gia tăng) vào tài khoản của Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành, sau khi trừ đi tiền đặt trước đã đóng cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tại Đợt 1. Đồng thời, người trúng đấu giá phải gửi kèm thư bảo lãnh ngân hàng được Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành

5-7/12/11

đồng ý cho 5% còn lại. Hoặc người trúng đấu giá có thể nộp đủ 100% tiền mua tài sản tại đợt 2 (sau khi trừ đi tiền đặt trước đã đóng cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tại Đợt 1). Thông tin tài khoản của Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành như sau:

Chủ tài khoản : Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành

Số tài khoản : 0181000580997

Tại : Vietcombank – Chi nhánh Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Nếu quá thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá không nộp đủ tiền mua tài sản trúng đấu giá theo đúng thời gian quy định thì xem như người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá, khoản tiền đặt trước của người mua tài sản đã nộp sẽ thuộc về Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành.

+ **Đợt 3:** Đối với trường hợp sử dụng thư bảo lãnh ngân hàng cho 5% tiền mua tài sản còn lại: trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá phải nộp đủ 5% tiền mua tài sản còn lại (sau khi trừ đi tiền mua tài sản đã đóng tại Đợt 1 và Đợt 2) vào tài khoản của Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành.

- Người có tài sản có nghĩa vụ nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền điện, tiền nước liên quan đến tài sản đấu giá phát sinh trước thời điểm ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
- Người mua được tài sản đấu giá có nghĩa vụ nộp phí công chứng, lệ phí trước bạ, cập nhật thay đổi và các lệ phí khác (nếu có) phát sinh trong quá trình làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản mua trúng đấu giá;
- Người có tài sản có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản cho người mua được tài sản đấu giá. Người mua được tài sản đấu giá phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ tiền mua tài sản bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Người trúng đấu giá và Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành tiến hành các thủ tục ký hợp đồng mua bán/chuyển nhượng tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản theo quy định tại Biên bản đấu giá này. Hai bên có thể thỏa thuận gia hạn thời hạn ký kết hợp đồng, việc gia hạn được lập thành văn bản. Trường hợp quá thời hạn nêu trên mà người trúng đấu giá không liên hệ tiến hành các thủ tục ký kết hợp đồng hoặc không có văn bản thỏa thuận gia hạn thời hạn ký kết hợp đồng thì coi như từ chối mua tài sản đấu giá và số tiền đặt cọc sẽ thuộc về Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành.
- Thời hạn giao tài sản: Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành có trách nhiệm bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng.

Phương thức giao tài sản:

Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành lập biên bản bàn giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá với sự chứng kiến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Công ty TNHH Nhôm định hình Sapa Bến Thành, Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành, người mua được tài sản đấu giá.

- Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có tài sản.

12
11
10
09

- Sau khi giới thiệu về tài sản đấu giá, phổ biến quy chế, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá hỏi các bên tham gia và tham dự cuộc đấu giá đã hiểu rõ các nội dung phổ biến và có ý kiến gì không.
- Các bên tham gia và tham dự đã hiểu rõ về quy chế đấu giá, tình trạng pháp lý, đặc điểm hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá và không ai thắc mắc hay có ý kiến gì thêm. Cuộc đấu giá được tiếp tục.

❖ **Phần trả giá**

- Giá khởi điểm bắt đầu đấu giá là: **142.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai tỷ đồng), giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Các chi phí liên quan khác bên mua sẽ chịu bao gồm nhưng không giới hạn phí công chứng Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, lệ phí trước bạ và các chi phí phát sinh trong quá trình đăng bộ sang tên ...
- Đấu giá viên mời lần lượt từng người trả giá. Những người tham gia đấu giá trả giá để mua tài sản như sau:

STT	Người tham gia đấu giá	Giá phát trong cuộc đấu giá: Mức trả giá chênh lệch: 500.000.000 đồng		
		Vòng 1	Vòng 2	Vòng 3
1	Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I	142.000.000.000 đồng	142.500.000.000 đồng	143.500.000.000 đồng
2	Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam	142.000.000.000 đồng	143.000.000.000 đồng	144.000.000.000 đồng
3	Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt	142.000.000.000 đồng	Rút	/
		Vòng 4	Vòng 5	Vòng 6
1	Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I	144.500.000.000 đồng	145.500.000.000 đồng	146.500.000.000 đồng
2	Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam	145.000.000.000 đồng	146.000.000.000 đồng	147.000.000.000 đồng
3	Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt	/	/	/
		Vòng 7	Vòng 8	Vòng 9
1	Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I	147.500.000.000 đồng	148.500.000.000 đồng	149.500.000.000 đồng
2	Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam	148.000.000.000 đồng	149.000.000.000 đồng	150.000.000.000 đồng
3	Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt	/	/	/
		Vòng 10	Vòng 11	Vòng 12
1	Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I	150.500.000.000 đồng	151.500.000.000 đồng	152.500.000.000 đồng

10/10/2011

(Handwritten signatures and marks)

2	Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam	151.000.000.000 đồng	152.000.000.000 đồng	153.000.000.000 đồng
3	Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt	/	/	/
		Vòng 13	Vòng 14	Vòng 15
1	Công ty Cổ phần Hoàng Sơn I	153.500.000.000 đồng	Rút	/
2	Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam	154.000.000.000 đồng	/	/
3	Công ty Cổ phần Bất động sản Phúc Đạt	/	/	/

❖ **Kết quả đấu giá:**

Sau 14 vòng trả giá, Đấu giá viên nhắc lại 03 lần giá đã trả vòng sau cùng là: **154.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tư tỷ đồng), nhưng không có khách hàng trả giá cao hơn.

Như vậy người trả giá cao nhất, đồng thời là người trúng đấu giá là:

Công Ty TNHH Tiến triển Việt Nam

ĐKKD số: 3700482234 do Sở Kế hoạch –Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày: 16/12/2002, thay đổi lần 9 ngày: 06/06/2018, chuyển đổi từ Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 06/06/2018

Địa chỉ: Thửa đất số 150, 159, 160 Tờ bản đồ số 18, Khu phố Ông Đông, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

ĐDPL: Bà Đỗ Thị Hiền Lương, sinh ngày: 10/04/1975

CMND: 022833466 do công an TP. HCM cấp ngày: 17/11/2014

HKTT: Số 1/2/5 Giang Văn Minh, Phường An Phú, Quận 2, TP. HCM.

Đại diện ủy quyền: Bà Trần Thị Thùy Trang, sinh ngày: 20/10/1985

CMND số: 281131095 do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 11/08/2015

Giá trúng đấu giá: **154.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tư tỷ đồng), giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Cuộc đấu giá kết thúc vào lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày.

Các bên cùng thống nhất ký tên.

**Công ty TNHH
Nhôm định hình Sapa Bến Thành**



NGUYỄN HUỲNH TRỌNG KHÁNH

Văn phòng công chứng Lê Đình Thao




PHẠM VĂN BÌNH




1101 0 7 101

Người ghi biên bản



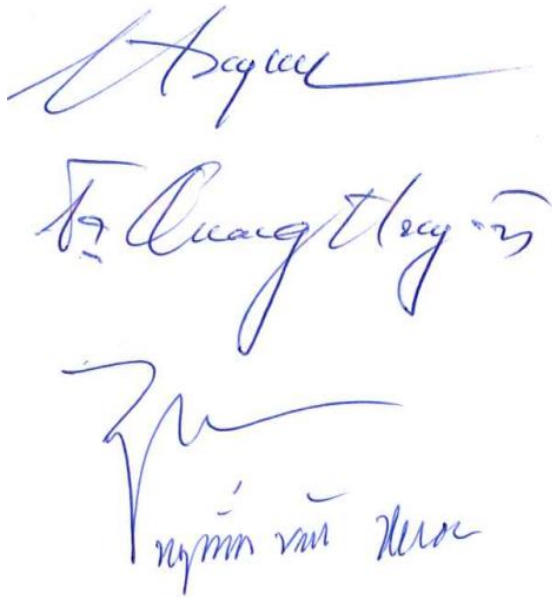
TRẦN THỊ THÙY LINH

Đầu giá viên

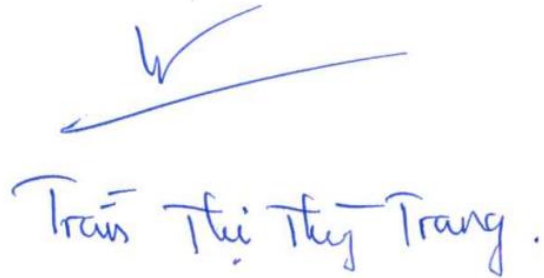

The stamp contains the following text: S.Đ.K.H.D: 41020026 - C.T.H.D. CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BẾN THÀNH QUẬN 5 - T.P HỒ CHÍ MINH

LÊ THỊ YẾN NHI

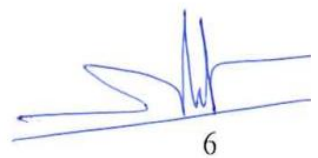
Người tham gia đấu giá


The signatures are: Nguyễn Văn Khoa, Nguyễn Văn Khoa, Nguyễn Văn Khoa

Người trúng đấu giá


Trần Thị Thùy Trang.

Phạm Văn Bình



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
- Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 16/2018/HDDVDG/BTA.HN ngày 01/10/2018 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương và Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành (Tên cũ: Chi nhánh Hà Nội Công ty Cổ phần Dịch vụ Đấu giá Bến Thành).

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại địa chỉ: tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành tổ chức cuộc đấu giá tài sản:

❖ Tài sản đấu giá:

i) Các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 28, diện tích 18,268.0m² tại Thị trấn Phú Thù, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BT 121794, số vào sổ cấp GCN CT00063 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/05/2015 mang tên Công ty TNHH Nhóm Tân Đông cho dù tài sản đó đang được Công ty TNHH Nhóm Tân Đông sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù tài sản đó đang tồn tại hoặc sẽ hình thành trong tương lai. Các tài sản được ghi nhận trên Giấy phép xây dựng tại thời điểm thể chấp là:

STT	Tên loại hồ sơ, số, ngày cấp	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)		Năm hoàn thành xây dựng (***)	Diện tích lựa chọn định giá
				Theo pháp lý (*)	Theo thực tế (**)		
				(*)	(**)		
1	Giấy phép xây dựng số 40/GPXD-SXD, cấp ngày 04/08/2015	Nhà xưởng 1	6354	6354	6354	2014	6354
2		Nhà xưởng 2	3150	3150	3150	2014	3150
3		Mái nổi nội bộ	900	900	900	2014	900
4		Nhà xe	225	225	225	2014	225
5		Nhà bảo vệ	11	11	11	2014	11
6		Trạm điện	60	16	16	2014	16
7		Nhà dậu	42	42	20	2014	//
8		Trạm cân	74	74	74	2014	//
9		Bể nước tuần hoàn	108	Thể tích		2014	297

(Handwritten signatures and initials)





				bể 297m ³			
--	--	--	--	----------------------	--	--	--

(ii) Các máy móc thiết bị sản xuất hợp kim nhôm được Công ty TNHH Nhôm Tân Đông sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù tài sản đó đang tồn tại hoặc sẽ hình thành trong tương lai. Chi tiết tài sản tại thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp là:

TT	Tên MMTB	Số Hợp Đồng	Số tờ khai	Ngày tờ khai
1	Máy phân tích Quang phổ, Model: SPECTROMAXX	QVN/SPI/1409/M AX/NBV/01/R2	100278826760	21/01/2015
2	Máy thử nghiệm cơ, Model :CMT5504	DLH2015073	100296109762	04/02/2015
3	Lò nung hợp kim (Alloying Furnace) loại 30T	LDW20141101	100231412520	09/12/2014
4	Lò nung giữ nhiệt (Holding furnace) loại 30T	LDW20141101	100231412520	09/12/2014
5	Máy lọc bụi bằng khí kiểu túi Model: PPCS96-2x13, điện 380V, năng suất 180000m ³ /giờ	LDW20141201	100236441911	13/12/2014
6	Máy lọc bụi bằng khí kiểu gió xoáy Model: XDF/Q-3x1800, điện 380V, năng suất 180000m ³ /giờ	LDW20141201	100236441911	13/12/2014
7	Lò quay hồi chuyển (Rotary Kiln), loại YBHZ-5.	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
8	Máy sàng chọn bột nhôm (Aluminum ash recycling machine) loại YBSXJ-17.	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
9	Máy đúc nhôm thỏi (Ingot casting machine) loại YBZDJ-24	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
10	Cánh quạt gió (Wind impeller), loại Y4-73-18D	LDW20141220	100270671910	14/01/2015
11	Trục quay của quạt 14# (Rotating shaft)	LDW20141220	100270671910	14/01/2015
12	Máy đo độ cứng kim loại kiểu HBS-3000	LDW20150105	100272834100	15/01/2015
13	Máy phân tích hidro, kiểu FDCQ-III	LDW20150105	100272834100	15/01/2015
14	Máy tiện, bán kính 150mm, loại C6140*1.5	LDW20150112	100289670020	30/01/2015
15	Máy cưa kim loại hoạt động bằng điện, loại GT 4228	LDW20150112	100289670020	30/01/2015
16	Máy nén khí trục vít, loại GA37VSD	LDW20150122	100289710951	30/01/2015
17	Quạt ly tâm 250KW	LDW20141102	100231596512	09/12/2014

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH NHÔM TÂN ĐÔNG HẢI DƯƠNG

❖ **Giá khởi điểm: 29.890.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, tám trăm chín mươi triệu đồng chẵn), giá trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

I. Thành phần tham dự:

* **Khách mời chứng kiến** (Họ và tên, chức vụ, nơi công tác):

- Người có tài sản đầu giá:** Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương.

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Lợi – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh

- Văn phòng Công chứng Chí Linh**

(Handwritten signatures and initials in blue ink)



Đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân - Chức vụ: Công chứng viên

* **Tổ chức đấu giá tài sản:**

Đấu giá viên (Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên):

Họ và tên: **Trương Thị Hoa**

Số thẻ: 123/ĐGV do Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/6/2018.

Người ghi biên bản: Tăng Thị Hằng

* **Người tham gia đấu giá** (Họ và tên, số CMND/Hộ chiếu/số Thẻ căn cước công dân, địa chỉ liên lạc, nếu nhiều người thì có danh sách kèm theo):

1. Ông: **Bùi Tuấn Minh**, sinh ngày: 13/10/1988

Chứng minh nhân dân số: 012693975 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 28/12/2007

Hộ khẩu thường trú: Số 9, ngách 81/30, tổ 21, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Công ty Cổ phần Pramac

Mã số doanh nghiệp: 0801262663 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/10/2018

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2/107 phố Đỗ Ngọc Du, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Đại diện theo pháp luật: ông Hà Quang Dũng - Chức vụ: Tổng giám đốc.

(Tất cả những người tham gia đấu giá có mặt đầy đủ)

II. Diễn biến cụ thể của cuộc đấu giá:

Mở đầu cuộc đấu giá tài sản, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân và người giúp việc; giới thiệu thành phần tham dự; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Phổ biến nội quy, quy chế cuộc đấu giá; giới thiệu từng tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm, thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá, hướng dẫn cách trả giá; phát số cho người tham gia đấu giá.

- Bước giá: Tối thiểu **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).
- Quy định hình thức đấu giá: Trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
- Quy định thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại (sau khi lấy số tiền trúng đấu giá trừ số tiền đặt trước đã nộp), vào tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương. Nếu quá thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản thì xem như vi phạm nghĩa vụ thanh toán và từ chối mua tài sản. Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá đã

(Handwritten signatures and initials)



nộp sẽ thuộc về Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Quy định phương thức thanh toán: Người trúng đấu giá thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương (sau khi trừ tiền đặt trước đã nộp) theo thông tin sau:

+ **Chủ tài khoản** : Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương

+ **Số tài khoản** : 224110320

+ **Mở tại** : Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương.

Thời hạn nhận tài sản: Sau khi người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản và chậm nhất là 30 (*ba mươi*) ngày kể từ ngày Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành chuyển đầy đủ số tiền đặt trước của người trúng đấu giá vào tài khoản Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương theo thỏa thuận, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương có trách nhiệm bàn giao tài sản, giao văn bản xóa thế chấp và giấy tờ bản chính của tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc các bên có thỏa thuận khác.

- Phương thức giao tài sản: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hải Dương trực tiếp giao tài sản, văn bản xóa thế chấp và giấy tờ bản chính của tài sản đấu giá cho người trúng đấu giá với sự chứng kiến của Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành.
- Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có tài sản.
- Sau khi giới thiệu về tài sản đấu giá, phổ biến nội quy, quy chế đấu giá, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá hỏi các bên tham gia và tham dự cuộc đấu giá đã hiểu rõ các nội dung phổ biến và có ý kiến gì không. Các bên tham gia và tham dự đã hiểu rõ về quy chế đấu giá, tình trạng pháp lý, đặc điểm của tài sản đấu giá và không ai thắc mắc hay có ý kiến gì thêm. Cuộc đấu giá được tiếp tục.

❖ **Phân trả giá**

Tài sản đấu giá:

- i) Các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 28, diện tích 18,268.0m² tại Thị trấn Phú Thù, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BT 121794, số vào sổ cấp GCN CT00063 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/05/2015 mang tên Công ty TNHH Nhôm Tân Đông cho dù tài sản đó đang được Công ty TNHH Nhôm Tân Đông sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù tài sản đó đang tồn tại hoặc sẽ hình

4



thành trong tương lai. Các tài sản được ghi nhận trên Giấy phép xây dựng tại thời điểm thể chấp là:

STT	Tên loại hồ sơ, số, ngày cấp	Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)		Năm hoàn thành xây dựng (***)	Diện tích lựa chọn định giá
				Theo pháp lý	Theo thực tế		
				(*)	(**)		
1	Giấy phép xây dựng số 40/GPXD-SXD, cấp ngày 04/08/2015	Nhà xưởng 1	6354	6354	6354	2014	6354
2		Nhà xưởng 2	3150	3150	3150	2014	3150
3		Mái nổi nội bộ	900	900	900	2014	900
4		Nhà xe	225	225	225	2014	225
5		Nhà bảo vệ	11	11	11	2014	11
6		Trạm điện	60	16	16	2014	16
7		Nhà dầu	42	42	20	2014	//
8		Trạm cân	74	74	74	2014	//
9		Bể nước tuần hoàn	108	Thể tích bể 297m ³		2014	297

(ii) Các máy móc thiết bị sản xuất hợp kim nhôm được Công ty TNHH Nhôm Tân Đông sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù tài sản đó đang tồn tại hoặc sẽ hình thành trong tương lai. Chi tiết tài sản tại thời điểm ký kết hợp đồng thể chấp là:

TT	Tên MMTB	Số Hợp Đồng	Số tờ khai	Ngày tờ khai
1	Máy phân tích Quang phổ, Model: SPECTROMAXX	QVN/SPI/1409/M AX/NBV/01/R2	100278826760	21/01/2015
2	Máy thử nghiệm cơ, Model :CMT5504	DLH2015073	100296109762	04/02/2015
3	Lò nung hợp kim (Alloying Furnace) loại 30T	LDW20141101	100231412520	09/12/2014
4	Lò nung giữ nhiệt (Holding furnace) loại 30T	LDW20141101	100231412520	09/12/2014
5	Máy lọc bụi bằng khí kiểu túi Model: PPCS96-2x13, điện 380V, năng suất 180000m ³ /giờ	LDW20141201	100236441911	13/12/2014

Trương Minh *Tho* *Sách* *Dg* *Uông* *Hu* 5



6	Máy lọc bụi bằng khí kiểu gió xoáy Model: XDF/Q-3x1800, điện 380V, năng suất 180000m ³ /giờ	LDW20141201	100236441911	13/12/2014
7	Lò quay hồi chuyển (Rotary Kiln), loại YBHZ-5.	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
8	Máy sàng chọn bột nhôm (Aluminum ash recycling machine) loại YBSXJ-17.	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
9	Máy đúc nhôm thỏi (Ingot casting machine) loại YBZDJ-24	LDW20141218	100270420461	14/01/2015
10	Cánh quạt gió (Wind impeller), loại Y4-73-18D	LDW20141220	100270671910	14/01/2015
11	Trục quay của quạt 14# (Rotating shaft)	LDW20141220	100270671910	14/01/2015
12	Máy đo độ cứng kim loại kiểu HBS-3000	LDW20150105	100272834100	15/01/2015
13	Máy phân tích hidro, kiểu FDCQ-III	LDW20150105	100272834100	15/01/2015
14	Máy tiện, bán kính 150mm, loại C6140*1.5	LDW20150112	100289670020	30/01/2015
15	Máy cưa kim loại hoạt động bằng điện, loại GT 4228	LDW20150112	100289670020	30/01/2015
16	Máy nén khí trục vít, loại GA37VSD	LDW20150122	100289710951	30/01/2015
17	Quạt ly tâm 250KW	LDW20141102	100231596512	09/12/2014

- Giá khởi điểm bắt đầu đấu giá: **29.890.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, tám trăm chín mươi triệu đồng chẵn), giá trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng.
 - Bước giá: Tối thiểu **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).
- Đấu giá viên mời lần lượt từng người trả giá. Những người tham gia đấu giá trả giá để mua tài sản như sau:

STT	Họ tên người tham gia đấu giá	Giá phát trong cuộc đấu giá: Đơn vị: Đồng (Mức chênh lệch mỗi lần trả giá: từ 10.000.000 đồng)		
		Vòng 1	Vòng 2	Vòng 3
1	Bùi Tuấn Minh	30.000.000.000	30.150.000.000	30.220.000.000
2	Công ty cổ phần Pramac	30.100.000.000	30.200.000.000	30.300.000.000

Truong...
ho
so huc
Uhang
Dg
Stu 6



❖ **Kết quả đấu giá:**

Sau 06 (sáu) lần trả giá, Đấu giá viên nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả là: **30.300.000.000 đồng** (Bằng chữ: *Ba mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*) nhưng không có người trả giá cao hơn.

Như vậy người trả giá cao nhất và là người trúng đấu giá là: Công ty Cổ phần Pramac.

Mã số doanh nghiệp: 0801262663 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/10/2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2/107 phố Đỗ Ngọc Du, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: ông Hà Quang Dũng - Chức vụ: Tổng giám đốc;

Với giá đã trả là: **30.300.000.000 đồng** (Bằng chữ: *Ba mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*), giá trên không bao gồm VAT.

Cuộc đấu giá kết thúc vào lúc 10 giờ 50 phút cùng ngày.

Các bên cùng thống nhất ký tên./.

Người có tài sản

Hoàng Văn Sơn

Đấu giá viên



Trương Chí Hòa

Người ghi biên bản

Tăng Thị Hằng

Người trúng đấu giá

Hà Quang Dũng

Đại diện VP Công chứng

Nguyễn Thị Thanh Nhân

Người tham gia đấu giá

Bùi Trần Minh